THƠ NGỌC

(Spiritual Diamond Poem)

HT Nguyễn Ngọc Nương

HT Trịnh Quốc Thế

Thơ Ngọc loà ánh sáng Đại Đạo hay Đạo Tâm.

Mùa xuân năm 2014

Typesetting by Nguyễn Tú Trinh

Kỷ thuật trình bày và đánh máy do Nguyễn Tú Trinh

Mến đường đạo đức chuộng văn thơ
Nguyễn Trịnh cùng chung một hướng tu
Tú ngọc nhiệm mầu thanh sắc Đạo
Trinh nguyên trong sáng rạng Tâm như.

Ngọc Nương

Contents

Lời Tựa 7
Tiểu Sử Tác Giả 8
Giới Thiệu Sách Trung Tâm Nghiên Cứu Phát Huy Đại Đạo 10
Cơ Chuyển Pháp 11
Cơ Tâm 12
Rồng Tiên biến hóa 14
Hướng Đi 15
Đạo Mầu 16
Thượng Đế và Tình Thương 18
Huỳnh Đạo 20
Thuyền Đạo 22
Con Đường Sáng 23
Văn Minh Nhân Loại 24
Diệu Pháp Hiệp Thiên 25
Tam Hoa Tụ Đĩnh Ngũ Khí Triều Nguyên 28
Thực Hư 29
Thai Đố 30
Cảnh Tỉnh 31
Vô Sở Trụ 32
Mật Pháp Huỳnh Đình 33
Hãm Mình 34
Cao Thấp 35
Hữu Vô 36
Giới Tửu 37
Luật Tiến Hóa 38
Linh Dược 39
Tiếp Nhận Ân Điển Mẹ 40
Tạ Ân Mẹ 40
Cánh Bèo 41
Thảnh Thơi 42

Vịnh Cá Vàng 43
Vịnh Hoa Sen 44
Vịnh Trái Thơm 45
Thanh Tịnh Niệm Phật 46
Phương Tu 47
Bất Chiến Tự Nhiên Thành 48
Tạo Thiên Lập Địa 49
Tâm Không 50
Minh Tâm Kiến Tánh 51
Đạo Pháp Vô Biên 52
Vai trò Ban Thế Đạo 53
Cảm Nghĩ Về Bát Đạo Nghị Định 54
Khai Tâm 55
Trà Nước 57
Cảm Nhận Huyền Vi 58
Phản Tỉnh Huynh Đệ 59
Gửi Người Về Hà Nội 60
Giễu Bạn Ngự 61
Giễu Bạn Hòa 61
Khóc Bạn Nguyễn Văn Lợi 63
Cảm Tưởng Về Chuyến Đi Mỹ, Canada 64
Của Thân Phụ Và Thân Mẫu 64
Tặng Hiền Nhân 65
Mến Gửi Phạm Nam Sách 66
Hiện Tượng Vùng Vịnh 67
Lễ Hội Yến 68
Diệu Cảm 69
Đêm Thơ Y Tế Tình Thương 70
Cảm Tác Nhân Mộng Lành Của Thân Phụ 71
Kỷ Niệm Khánh Thành Tổ Đường Họ Nguyễn 72
Cơ Huyền Diệu Sau 1975 73
Sứ Mạng Đại Đạo 74
Đẩy Xa Thơ 76
Cảm Tưởng Chuyến Về Kim Điện 78
Kỷ Niệm Vía Mồng 9 Tháng Giêng Năm Canh Ngọ 80

Đạo Tâm Chuyển Pháp 81
Tôn Chỉ Và Tiến Trình Đạo Tâm 84
KỶ NIỆM LÊN NON HÀNH PHÁP 87
Tiếng Gọi Thiêng Liêng 88
Họa Bài Thi Của ĐHP 89
CHÚC MỪNG THIÊN MẠNG KHAI TÂM QUÁN CHÚNG 90
Khánh Thành Lư Bồng 91
Cảm Tác Trên Non 92
Linh Sơn Tức Cảnh 93
Hành Trình Đăng Sơn 94
Cảm Tác Tại Nhật Nguyệt Đài 96
Ngũ Phụng Kỳ Sơn 97
Bao Trung Cảm Tác 98
KỶ NIỆM TRONG TÙ 99
Lúc Bị Bắt 100
Cảm Tác Lúc Mới Vào Tù 101
Cảm Tác Nhân Đứng Bên Cửa Phòng Giam 102
Đón Quốc Thế Đi Làm Việc Về 102
Nhớ Huynh Đệ 103
Nhớ Huynh Trưởng 104
Cảm Tác Lúc Làm Việc 105
Cảm Tác Lúc Xuân Về 106
Kỷ Niệm Buồng 16 107
Lá Vàng Gợi Cảm 108
Nhớ Cha Già 109
Nhớ Con Nhân Dịp Xuân Về 110
Ngăn Cách 111
Ngục Trung Cảm Tác 112
Khóc Cha 113
Nhớ Nhà Nhân Tết Đến 114
Tiếp Nhận Hồng Ân 115
NGỌC THƠ XƯỚNG HỌA 116
Đón Mừng Đức Hộ Pháp Từ Madagascar Trở Về 117
Bài Thi Của ĐHP 119
Ôi Thôi Rồi Nồi Xôi (1) 119

Thi Tặng Huynh Đệ 122
Giây Phút Chạnh Lòng 127
Cảm Tác Mùa Hè 128
Tìm Bạn Cũ 129
Tự Trào 131
Viếng Mộ Cha 132
Nhớ Ngài Hồ Bảo Đạo 133
Tặng Phối Sư Thượng Cảnh Thanh 134
Nhớ Phối Sư Thái Đến Thanh 135
Trại Giam Bàu Cỏ 136
Nhắn Hỏi 137
Tịch Quang Thán Thơ 138
Thông Diệp Của Mẹ Fatima 139
Bí Pháp Trong Thiên Chúa 140
Vào Đời 141
Lương Y Như Từ Mẫu 142
Xuân Về Nhớ Nước 143
Mừng Lễ Vàng Song Thân 144
Tâm Tư Ngày Ấy 145
Khắc Khoải 146
Nhớ Bạn Tình Chung 147
Kỷ Niệm Tình Yêu 148
Nhớ Chồng 149
Tiễn Con 150
Nhớ Con Xa Xứ 150
Khóc Thân Phụ 151
Bình Phẩm Tập Thơ 152
Ngày Ra Đi 153
Xuân Nhớ Quê Hương 154
Kỷ Niệm Ngày KHAI TÂM MỞ HỘI 155
Thánh Thất Mới Huy Hoàng Tại Houston, Texas 156
Bài Xướng Chùm Thơ Mùa Đông 157
Giọt Mưa Mùa Đông 159

Lời Tựa

Thơ Ngọc là tập thơ Khai Tâm cô động lại, diễn dịch rõ cơ chuyển pháp, một biến chuyển trọng đại làm thay đổi Cơ Đạo, và đất nước một cách bất ngờ sau 1975, hàm chứa Triết Lý Đạo Tâm và Bí Pháp Tu Tâm giúp con người tu tiến về tâm linh, dấn thân phục vụ nhân sinh, thực hiện Tân Dân Chủ, Tự Do thật sự, thể hiện qua hai câu liễn Cao Đài.

Cao Thượng Chí Tôn Đại Đạo Hòa Bình Dân Chủ mục

Đài tiền sùng bái Tam Kỳ cộng hưởng Tự Do quyền.

Tinh thần tập thơ kết hợp hai mặt tương đối đối chiếu Âm Dương, Đời Đạo, Hư Thực, Cao Thấp, Thanh Trược, Vô Vi Hữu Hình, Trời Người, Thiên Thượng Thiên Hạ nói cách khác là thực hiện Tâm Pháp Thiên Nhân Hiệp Nhất hay Diệu Pháp Hiệp Thiên để diễn đạt chân lý Đạo Tâm hay Đại Đạo, là con đường sáng đưa nhân loại đến thế giới văn minh hòa bình hạnh phúc, mở kỷ nguyên Thánh Đức Đại Đồng.

Thơ hiệp huyền vi với thế trần

Ngọc linh ngời chiếu rạng Thiên ân

Diệu kỳ ứng nghiệm huyền linh pháp

Tâm Đạo soi đường thế giới tân !

Ngọc Nương

Kết cấu tập Thơ Ngọc được sắp xếp, trình bày theo thứ tự:

- Bắt đầu từ Cuộc Chuyển Pháp sau 1975
- Kỷ Niệm Lên Non Hành Pháp (1982)
- Kỷ Niệm Trong Tù (1983-1985)
- Thơ Ngọc Xướng Họa…

Chúng tôi hi vọng Tập Thơ sẽ làm cho quý vị cảm thấy thoải mái tâm hồn và hứng thú trong cuộc sống, nhất là nó sẽ giúp ích cho quý vị trong việc tu tâm để mỗi người trong chúng ta đều có thể đóng góp hữu hiệu cho cơ tiến hóa của nhân loại.

Quốc Thế-Ngọc Nương

Tiểu Sử Tác Giả

Trịnh Quốc Thế –Nguyễn Ngọc Nương

Chúng tôi có khoảng thời gian cùng học **ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG, TRUNG HỌC LÊ VĂN TRUNG** (Tây Ninh) và **ĐẠI HỌC SƯ PHẠM** (Saigon), tốt nghiệp được bổ nhiệm về **TRUNG HỌC CÔNG LẬP TÂY NINH**, Trịnh Quốc Thế được **BỘ GIÁO DỤC** bổ nhiệm làm Hiệu Trưởng kiêm Thanh Tra Tư Thục Tỉnh Tây Ninh (1963-1970), thời gian này vận động xây cất và thành lập **NỮ TRUNG HỌC TÂY NINH**.

Chúng tôi cùng hoạt động Đời Đạo song song: Hiền Tài BAN THẾ ĐẠO (cùng dự thảo **NỘI LUẬT B.T.Đ**) – sáng lập viên **ĐẠI ĐẠO THANH NIÊN HỘI** – Hội Trưởng và Hội Phó **HƯỚNG ĐẠO CAO ĐÀI** (sau khi Hồ Thái Bạch lưu vong sang Kiêm Biên)- Nhiệm kỳ đầu tiên của **B.T.Đ**., Trịnh Quốc Thế làm Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm Trung Ương.

Hoạt động giáo dục trong Đạo: Trịnh Quốc Thế kiêm Hiệu Trưởng Trung Học Bán Công **LÊ VĂN TRUNG** (1963-1964). Nguyễn Ngọc Nương Phụ trách lớp dạy Giáo Lý cho Thanh Niên và Hướng Đạo Sinh. Cả hai chúng tôi cộng tác **VIỆN ĐẠI HỌC CAO ĐÀI** với tư cách Giảng Viên.

Sau 1975, hiện tượng Đạo bị **GIẢI THỂ** chuyển Qui Tâm, chúng tôi hoạt động Đạo Tâm, do sự dìu dẫn cũa Vô Vi và sự kết hợp Hữu Vi qua bức Tâm Thư của Ngài Hồ Bảo Đạo Quyền Chưởng Quản H.T.Đ., phải bị tù từ 1983-1985.

Sang Mỹ (1992) chúng tôi tiếp tục hoạt động Đạo Tâm, viết bài đăng rải rác trên các báo Đạo, Đời và viết sách (thuộc Trung Tâm NCPHĐĐ).

Nguyễn Ngọc Nương

Giáo sư tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm, Hiền Tài Ban Thế Đạo. Thân phụ Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn Văn Hội, thân mẫu Lễ Sanh Đỗ Thị Tâm.

Thời gian Trung Học theo học các trường Calmette, Michelet, Saint Thérèse và Nữ Trung Học Gia Long (Saigon).

Sau khi tốt nghiệp Đại Học**:** Dụng văn thơ phục vụ Đạo Pháp làm cứu cánh**. Từ tháng 9/1999 đảm nhiệm Phó Hội Trưởng đặc trách Trung Tâm Nghiên Cứu Phát Huy Đại Đạo tại Houston, Texas, Hoa Kỳ (The Great Way Research & Development Center).**

Giới Thiệu Sách Trung Tâm Nghiên Cứu Phát Huy Đại Đạo

Sách xuất bản cùng tác giả Trịnh Quốc Thế, Nguyễn Ngọc Nương thuộc Trung Tâm Nghiên Cứu Phát Huy Đại Đạo(The Great Way Research & Development Center). Trụ sở đặt tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas 8415 S. Breeze Dr, Houston, TX 77071.

- Tập Thơ Khai Tâm 1996
(Enlightenment Poem)
- Đôi dòng kỷ Niệm hay Đường lên Thiên Thai 1998
(Memory or The Way to Fairyland)
- Diệu Dụng TÂm Pháp 2000
(Esoterism Exertion)
- Tìm ngọc Tâm Linh 2002
(Spiritual Diamond)
- Bí Pháp Đạo Cao Đài 2003
(Cao Đài Esoterism)
- Quốc Đạo hay Nguồn Chân Lý
- (VietNam National Ethic or National Ethic CaoDaism is The Truth Source) 2004-2010

Gồm hai tập:

Tập I: Tinh thần Quốc Đạo trong ĐĐTKPĐ (National Ethic CaoDaism).

Tập I I: Tinh thần Quốc Đạo thể hiện trong cuộc sống (VietNam National Ethic).

-Tập thơ Hướng Về Nguồn (The Poem of the Origin) 2010.

-Thơ Ngọc (Spiritual Diamond Poem) 2014.

Cơ Chuyển Pháp

Cơ Trời Giải Thể chuyển Qui Tâm. (1)

Mẹ phải thầm lo con trẻ nhầm…

Cơ Bút buổi đầu nên nghiệp Đạo.

Khôn ngờ thời khắc chuyển Cơ Tâm!?

Ngả ba đường cái, phân vân hướng

Đường tắt trong Tâm, Thầy giáng lâm.

Thể Pháp mở màn cho Bí Pháp.

Chơn truyền dẫn dắt lý cao thâm.

Ngọc Nương

Chú thích (1) Qui Tâm (thiên nhân hiệp nhất) là đường tu tắt, là chơn pháp kỳ ba, cũng là Đạo Tâm cốt lõi của vạn pháp.

Điều này xác tín lời dạy sâu sắc của Thầy:

" TKPĐ, Thầy hạ mình xuống tự mình dẫn dắt các con, không giao chánh giáo cho tay phàm nữa…"

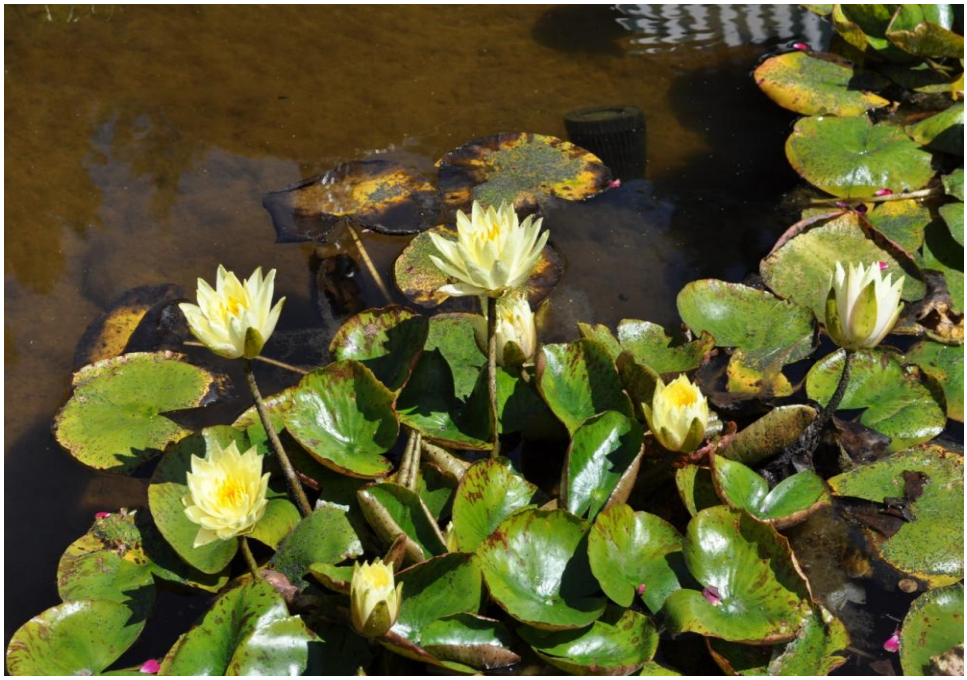

Cơ Tâm

Diệu huyền Cơ Bút mở Thiên Thơ
Dẫn dắt quần sinh buổi mập mờ
Cấp phẩm Thiên ân ban trọng trách
Tạo hình Thánh Thể giúp trần mơ
Năm mươi năm chẳn hoằng cơ Đạo
Ngũ thập niên dư Pháp chuyển cơ
Trời chuyển Cơ Tâm, người bở ngở
Pháp Tâm mầu nhiệm thế khôn ngờ.

Ngọc Nương

Chú Đề

Cơ bút và Pháp Tâm gọi là Cơ Tâm biểu thị hai thời kỳ Thể Pháp và Bí Pháp Chí Tôn mở Đạo kỳ ba,có thể nói là chu kỳ của ĐẠO PHÁP là hai phương cách mầu nhiệm phối hợp Thiên Nhân làm điểm tựa để Thầy đến với chúng sanh.

Buổi ban đầu dùng huyền diệu cơ bút khai cơ lập Đạo tạo hình Thánh Thể, ân phong chức sắc, lập Tan Luật Pháp Chánh Truyền và ban rải Thánh ngôn Thánh giáo.

Sau 50 năm hoằng Đạo từ năm 1926 đến năm 1975 chuyển sang thời kỳ Bí Pháp: Giải thể HỘI THÁNH, chuyển pháp KHAI TÂM và bế cơ. Đúng như lời tiên tri của các đấng: "Chừng nào Đất dậy Trời thay xác, Chư Phật Thánh Tiên xuống ở trần". Thời Đất dậy là thời kỳ ĐẠO TÂM hay Huỳnh Đạo hay Đạo Vàng ra đời (theo dịch lý màu vàng sắc Thổ).

Hội Thánh là Thánh Thể của Thầy, Giải thể Hội Thánh là trời đổi xác. Chư Phật Thánh Tiên xuống ở trần: các đấng sẽ đến trực tiếp nơi TÂM dẫn dắt chúng sanh. Trong trường hợp nầy "Thiên phong" hay "Thế phong" có khác gì nhau. Khi con người có ĐẠO TÂM tự làm chủ được mình, không còn bị chi phối bởi danh, lợi, quyền, tình, DÂN CHỦ mới thực sự thực hiện đúng. Đó là TÂN DÂN CHỦ Đạo Cao Đài đề ra, và chính tinh thần DÂN CHỦ đã thể hiện rõ nét trong Tân Luật và Pháp Chánh Truyền.

Mô hình Các Đấng đã vạch sẵn, điểm trọng yếu của người đạo là QUI TÂM, đuốc huệ sẽ soi sáng thấy rõ hướng đi, nói cách khác Thượng Đế mở Đạo kỳ ba phổ độ chúng sanh qua VÔ TỰ TÂM KINH, hiểu được điều nầy chúng ta mới thấy được tại sao cần thiết phải mở ĐẠI ĐẠO và trong lần này Thượng Đế đích thân làm Giáo Chủ tự xưng là Thầy.

TÂM PHÁP VI DIỆU chính là TỊNH BÌNH BỬU PHÁP chan rưới giọt nước nhành dương tác động vào điểm linh quang hay khí sinh quang từ vật chất, thảo mộc, thú cầm đến con người hữu hình hay vô hình.

Rồng Tiên biến hóa (1)

Rồng Tiên biến hóa chẳng sao lường
Cản mũi, đuôi vùng vẫy bốn phương
Đại Đạo chuyển mình Trời đổi xác
Thiện Tâm Thầy ngự mỗi nhân thường
Rồng Tiên lướt sóng tung bay khắp
Thuyền Đạo vượt trùng cả đại dương
Nay lúc nhân loài hòa một khối
Hướng về thế giới của yêu thương.

Ngọc Nương

Ghi chú:(1) Rồng Tiên biến hóa chỉ cơ Đạo, và đất nước sau 1975 như con rồng đầu bị đè, đuôi vùng vẫy khắp nơi.

Hướng Đi

Giữa lúc gian nan ba ngả đường
Nhớ lời Thầy dặn: Đạo là thương
Xa thơ chúng đẩy con đừng cản
Xảy việc chi chi Thầy chủ trương
Lối bí ngồi chờ Thầy đến rước
Tâm thanh Thầy ngự sáng như gương
Rõ ràng ý pháp Thầy tiên dạy
Chỉ lối Huỳnh Đình hướng thiện lương.

Ngọc Nương

Chú Đề

Nhớ lời Thầy dạy: "Khi đến ngả ba đường ngồi chờ Thầy đến rước."

Trước cơ biến chuyển của Đạo sau 1975 mọi người hoang mang như đứng trước ngả ba đường, có người mất đức tin sinh ra buồn chán, thù hận, có người không hiểu lời Thầy dạy sinh ra tiêu cực. Thực ra Thầy đã tiên tri và chỉ rõ bí pháp "NGỒI CHỜ THẦY ĐẾN RƯỚC": NGỒI thanh tịnh HIỆP THIÊN, Thầy sẽ đến nơi TÂM khai sáng hướng đi.

Thầy đây là Đức Chí Tôn hay Thượng Đế kỳ ba mở Đạo tự xưng là Thầy. Chính NGÀI là Thầy chúng sanh, ngoài ra dù cho Thần Thánh Tiên Phật, đối với con người cũng chỉ là anh em. Quan Điểm nầy cho thấy nhân loại được nâng cấp, học trực tiếp với Thầy Trời nơi TÂM, nói cách khác, TÂM PHÁP là cốt lõi của Đại Đạo kỳ ba, là đường bí pháp Đạo Tâm chuyển tiếp sau khi cơ Đạo bị giải thế.

Đạo Mầu

Nguồn đạo thanh cao giải mạch sầu
Thiên nhiên diệu lý há tìm đâu?
Không gian trầm lắng luôn sinh động
Vũ trụ an bình lắm bể dâu
Cuộc sống giản đơn xem phức tạp
Tâm hồn thuần phác nghĩ thâm sâu
Âm dương tương khắc sinh tương hiệp
Không sắc sắc không lý nhiệm mầu.

Ngọc Nương

*

Rõ lý huyền vi giải khổ sầu
Thuốc linh cứu khổ há tìm đâu?!
Đường đời mờ mịt sinh lo sợ
Cuộc sống thăng trầm hóa bể dâu
Vạn biến ứng hành Tâm bất biến
Thương yêu đáp lại ý mưu sâu
Giả chơn, thiện ác, hư hay thực
Vô hữu, âm dương lý đạo mầu.

Ngọc Nương

Chú Đề

Lý trời siêu diệu, nhất khí sinh lưỡng nghi, âm dương phối ngẫu tương sinh tương khắc, không có có không, hai mà một, một mà hai, mâu thuẫn mà hòa hợp.

Thực hư, thiện ác, thanh trược, vô hữu… cùng là lý trời un đúc cho cơ thiến hóa của vũ trụ, có sinh có diệt mà cũng không sinh không diệt, có chơn có giả mà cũng không chơn không giả, phân biệt mà không phân biệt, mỗi tư tưởng, hành động xác quyết đều chủ quan. Người học Đạo không thiên chấp một bên nào mới mong thông suốt được lý vô cùng. Đạt lý NHẤT NGUYÊN để ứng hành vào lý NHỊ NGUYÊN là mục tiêu của người ĐẠO TÂM, nói cách khác người ĐẠO TÂM không chấp mà chấp, chấp mà không chấp cùng một lúc.

Thượng Đế và Tình Thương

I

Thượng Đế cha chung của vạn loài
Khác hình khác giống một bào thai
Dưỡng nuôi un đúc chung linh khí
Dạy dỗ phạt răn một luật trời
Thiên tính chan hòa trong vũ trụ
Tình thương tỏa sáng ở Tâm người
Tu hành phát triển tình thương lớn
Vạn pháp qui về pháp ấy thôi.

Ngọc Nương

II

Thượng Đế chiết linh khắp vạn loài
Đất trời nào khác một bào thai
Uống ăn hít thở chung nguồn cấp
Tiêu trưởng dinh hư một lý trời
Chân lý thương yêu trùm vũ trụ
Cội nguồn hạnh phúc mở cho người
Rộng thương thêm sáng tăng năng dũng
Bác ái công bình lý ấy thôi.

Quốc Thế

Chú Đề

Tình thương là căn bản đạo đức, là nguyên tính của Thượng Đế, là chân lý vô cùng thể hiện khắp vũ trụ, mang hạnh phúc thật sự cho con người, mở sự sáng suốt tăng năng dũng. Người tu cần nuoi dưỡng và phát triển tình thương vốn dĩ đã sẵn có để hoàn toàn được giống Cha Trời.

Huỳnh Đạo

Huỳnh Đạo kỳ ba đã mở màn
Rồng Tiên giòng giống chọn con ngoan
Da vàng sắc Thổ noi gương Mẹ
Lý ngiệm kim bồn trước định ban
Mở lối huỳnh đình qui vạn pháp
Khai nguồn tâm đạo cứu dân an
TỊNH BÌNH BỬU PHÁP đem chan rưới
Đạo đức văn minh khắp địa hoàn.

Ngọc Nương

*

ĐÀI CAO tỏa chiếu khắp sanh linh
Vạn pháp qui tâm xóa vạn hình (1)
Nhân loại tranh đua vì chấp tướng
Đạo Huỳnh cứu thế mở tâm kinh
Tinh thần đạo đức TÂM vi chủ
Khoa học hạch TÂM lõi phát minh
Phổ độ tam kỳ qui đạo gốc
Mở đường thế giới ánh quang vinh.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Xóa vạn hình là xóa chấp tướng trong tâm: **Quan diểm qui nhất không có nghĩa về hình thức là tam giáo ngũ chi phải nhập về với Tôn Giáo Cao Đài mà các Tôn Giáo đều qui tâm là qui nhất.**

Thuyền Đạo

Dâu bể thăng trầm lý tự nhiên
Cao Đài cứu thế chẳng ngơi thuyền
Mê tân chèo chống đưa trần khách
Bến giác soi đường giải nghiệp duyên
Bão tố chập chùng thuyền lượn sóng
Gian truân khổ hải chí tâm kiên
Phất cờ Đại Đạo dìu nhân loại
Thế giới Đại Đồng hưởng huệ thiên.

Ngọc Nương

*

Thuyền đạo chông chênh giữa sóng đời
Bến bờ thánh đức tít mù khơi
Nhân sinh chìm đắm tranh hùng bá
Phòng thủ không gian bủa ngợp trời
Khoa học văn minh cao chất ngất
Tinh thần đạo đức lá vàng rơi
Đạo tâm chuyển tịch qui về cội
Mở lối thênh thang ánh đạo ngời.

Ngọc Nương

Con Đường Sáng

ĐẠO TÂM đường sáng mọi tương lai
Bật ánh nhiên đăng tỏ rạng rồi
DÂN CHỦ, ĐẠI ĐỒNG, HÒA HIỆP vậy
TỰ DO, BÌNH ĐẲNG, LẠC AN thôi
Sửa đởi cầu ngọn quên bồi gốc
Trị nước bỏ đầu chỉ nắm đuôi
Duyên cớ từ lâu nhân loại khổ
ĐẠO HUỲNH xuất hiện ánh quang khai.

Ngọc Nương

*

Khai tâm qui thiện hiệp âm dương
Chơn tánh hoàn nguyên mới tỏ tường
DÂN CHỦ thực hành không lạc lối
TỰ DO thực hiện chẳng chi vương
ĐẠI ĐỒNG thực sự QUI HÒA đạt
Nhân loại thực tâm AN LẠC, THƯƠNG
Thế giới HÒA BÌNH đời THÁNH ĐỨC
Đạo Vàng thống ngự khắp muôn phương.

Ngọc Nương

Văn Minh Nhân Loại

Viễn tượng văn minh sáng tỏ rồi
Hữu vô lần lượt tiến song đôi
Lâu đài "vật chất" cho xây trước
Bí pháp "tinh thần" tiếp nối thôi
Khoa học trần gian vòng vũ trụ
Vô vi huyền bí mở chân trời
Ngày nào hiệp nhất đôi làn sóng
Tận thức văn minh thật đến nơi.

Ngọc Nương

*

VIễn tượng tương lai đã thấy rồi
Chống chèo thuyền đạo tiến kên thôi
Cơ trời chuyển pháp tâm thay tướng
Lý nhiệm sắc không phối hợp đôi
Tương đắc đạo đời xây nghiệp lớn
Chinh nghiêng vô hữu mới suy đồi
Ngọn cờ cứu thế vươn cao phất
Tận thức văn minh lóe sáng ngời.

Ngọc Nương

Diệu Pháp Hiệp Thiên

HIỆP THIÊN pháp diệu mở tâm kinh
Cứu thế kỳ ba chỉ Đạo HUỲNH
Vẹt áng mây mù khai Phật tánh
Rửa tiêu ngã chấp ngộ tâm linh
Thiên nhân công hiệp hành chơn pháp
Thượng hạ giao hòa lý diệu minh
Vận chuyển càn khôn QUI NHẤT BẢN
Hé đường TÂM PHÁP độ quần sinh.

Ngọc Nương

*

Hiện tượng tâm giao ấy đại HÒA
Điểm linh cảm ứng hiệp cùng Cha
Bổn lai diện mục tầm chân lý
Thiên tánh hòa khai yến sáng lòa
Xóa bức vô minh thiêu sắc tướng
Đạt cơ huyền diệu kịp Long Hoa
QUI HÒA diệu pháp hồi nguyên bản
Rửa sạch phàm tâm đến bữu tòa.

Ngọc Nương

Thuyết Đề

HIỆP THIÊN là diệu pháp khai chơn tâm. Hiệp Thiên tức là Qui Nguyên, trạng thái dứt bỏ tất cả, hiệp nhất với Thượng Đế, hòa với đại hồn vũ trụ (hay để tâm thanh tịnh, vắng lặng, hư không), là DIỆU PHÁP PHẢN BỔN HOÀN NGUYÊN PHỤC HỒI CHƠN TÁNH. Đây chính là diệu pháp thực hiện CƠ QUI.

Thiên gồm Thiên Thượng và Thiên Hạ; Hiệp Thiên gồm Hiệp Thiên Thượng và HIệp Thiên Hạ. Người tu phải hành cả hai mặt cùng một lúc mới mong đắc đạo hiện đời giải thoát (tham thiền ẩn tu chỉ là hành có một mặt.)

HIỆP THIÊN THƯỢNG (QUI) hiện tượng CẢM ỨNG tâm linh giữa con người với Thượng Đế, giữa tiểu linh quang và khối đại linh quang sẽ hổ trợ cho ngọn Nhiên đăng (chơn ngã) sáng dần, tự nhiên bóng tối (phàm ngã) phải lui dần.

Hiện tượng cảm ứng nầy thể hiện qua những dạng: đức tin mạnh mẽ, cúng kiến thành tâm, tham thiền nhập định, thanh tịnh niệm Phật… hoặc áp dụng phép của Đức Lục Tổ Huệ Năng: đi đứng nằm ngồi thường xuyên thành tâm hướng nguyện Chí Tôn Phật Mẫu, các đấng thiên liêng, Đức Phật, Đức Chúa…

Câu "Lể bái thường hành tâm đạo khởi" và "Hiệp Thiên Đài còn, Đạo còn" cũng tựa vào ý pháp đó.

Đạo Huỳnh là Đạo Tâm; Huỳnh là màu Vàng thuộc Thổ. Do đó cơ Đạo Tâm là cơ của MẸ.

"Ngọc Hư định phép cũng nhiều

Phái Vàng mẹ lãnh dắt dìu trẻ thơ."

Thiên khai Huỳnh Đạo là trời khai mở đạo vàng ghi rõ trong hai câu liễn Hiệp Thiên Đài, ấn chỉ hai bên tượng Di Lạc trên nóc Đền Thánh

"HIỆP NHẬP CAO ĐÀI BÁ TÁNH THẬP PHƯƠNG QUI CHÁNH QUẢ

THIÊN KHAI HUỲNH ĐẠO NGŨ CHI TAM GIÁO HỘI LONG HOA"

Ý nghĩa HIỆP THIÊN được giải thích trong hai câu liễn đó; và mở đầu kinh cúng tứ thời của Đạo Cao Đài cũng nói lên bí pháp này:

" Đạo gốc bởi LÒNG thành tín hiệp".

HIỆP THIÊN HẠ (HÒA): trạng thái HÒA CẢM với chúng sanh (bác ái, vị tha, hỷ xả, tinh thần xã hội chân chính, v.v..) giúp con người phát triển thiện tâm, tiêu trừ cá nhân chủ nghĩa, vị kỷ. Thiêu sắc tướng là giải chấp tướng trong tâm. Thời Nho Tông Chuyển thế tu trở thành hiền nhân là đắc đạo. **Bí pháp** của mặt nầy là **quên mình phụng sự vạn linh**.

KẾT LUẬN: Qua tìm hiểu trên ta nhận thấy HIỆP THIÊN là cốt lõi của Vạn Pháp. Đó là phương pháp duy nhất đưa loài người đến Đại Đồng. Hiệp Thiên tức Quy Nguyên đối với con người là quy tâm hay khai tâm có nghĩa bật công tắc cho ngọn đèn tâm sáng để bóng tối phàm ngã không còn. Chỉ có TÂM (nhất bản) là ĐỒNG mới HÒA được. Cái TA (phàm ngã) thuộc Vạn

thù khiến con người hơn thua, tranh chấp, đố kỵ, làm sao thực hiện được chữ HÒA? Không ĐỒNG làm sao HÒA? Dầu với nước không đồng tính chất, đem trộn lộn lắc mãi cũng không thể hòa được. HÒA chỉ có được với những con người cùng phẩm chất đạo đức, cùng có thiện tâm. Vậy con người muốn HÒA phải lấy CHƠN TÂM mà đối đãi với nhau: **Vạn pháp qui tâm xóa vạn hình.**

Cứu cánh của mọi triết lý tôn giáo và lý thuyết xã hội cao đẹp đều ngầm giúp nhân loại trở về với cái TÂM CHƠN CHÁNH, trở thành người có ĐẠO TÂM**, quên mình giúp người, suy nghĩ và hành động theo đạo đức lương tâm, thực thi nhân nghĩa, hòa cảm thương yêu chơn thật, coi mọi người là anh em, không phân biệt đố kỵ.**

Đạt được mục đích nầy là thể hiện chân lý Đạo Đời Tương Đắc, âm dương hiệp nhất vậy.

Chế độ Cộng sản duy vật bỏ phần **Hiệp Thiên Thượng** chỉ còn phần **Hiệp Thiên Hạ**, đề cao ý thức xã hội chủ nghĩa và kêu gọi sự tự giác "mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người" nhưng thực tế chưa đào tạo được con người có ý thức đó mà còn vấp nhiều khuyết điểm đi ngược dòng tiến hóa như chủ trương dùng bạo lực và gây căm thù giai cấp trong khi Đạo dạy chân lý HÒA THƯƠNG.

Chế độ tự do (Duy Tâm) chấp nhận phần Thiên Thượng nhưng ý thức cá nhân chủ nghĩa xâm nhập và phát triển cao làm trở ngại nhiều cho cuộc hành trình.

Đại Đạo kỳ ba thực hiện cả hai mặt cùng một lúc (Hiệp Thiên Thượng và Hiệp Thiên Hạ) để đưa con người trở về gốc ĐẠO TÂM hay nói cách khác là thực hiện CƠ QUI một cách rốt ráo, phù hợp với CƠ QUI của Càn Khôn Vũ Trụ, nhất định sẽ đưa nhân loại đến đích.

Trở về gốc ĐẠO TÂM là trở về trạng thái THÁI CỰC (nghĩa là Tiểu Thượng Đế thường ngự trong Tâm) đủ sáng suốt để ứng với vạn biến.

Lấy TÂM NHẤT NGUYÊN ứng vào thế giới NHỊ NGUYÊN, Tâm vô hành hữu, vô hữu song đôi mới kiện toàn chân lý.

Thực hiện QUI TÂM theo diệu pháp HIỆP THIÊN là tiếp trợ thực hiện CƠ QUI của Đại Vũ Trụ, tức là vịn tay đẩy chiếc xe thơ cùng THIÊN HẠ.

Nói cách khác, Càn Khôn chuyển pháp Hiệp Thiên, Đạo Cao Đài xuất hiện để hoàn thành sứ mạng đó, đưa nhân loại trở về gốc TÂM không phân biệt tôn giáo, ngay cả không tôn giáo. Vì tôn giáo chỉ là phương tiện đưa con người đi đến Đạo, mà Đạo là ở Tâm con người.

"**Thiên nhãn**" nói lên tất cả ý nghĩa đó: "**Nhãn thị chủ TÂM, lưỡng quang chủ tể, quang thị Thần, Thần thị Thiên, Thiên giả ngã giả**" (TNHT).

Tam Hoa Tụ Đĩnh Ngũ Khí Triều Nguyên

Tam tiêu ứng nghiệm pháp tam hoa
Tĩnh thổ tâm thanh trí sáng lòa
Khí vượng tinh đầy thần thức mãn
Hoa thiên, nhân, địa hội tinh ba
Thất tình tự chủ an năm tạng
Ngũ khí triều nguyên đạt thái hòa
Đạo đức nhân luân gìn tam ngũ (1)
Lý trời thân nội chứ đâu xa.

Ngọc Nương

Chú Đề

Con người là tiểu vũ trụ đồng mạch với đại vũ trụ cho nên cũng nằm trong vòng chuyển của cơ qui tam hiệp ngũ, tự mình phải rèn luyện nội thân qui tam bữu hiệp ngũ khí và giữ trọn đạo tam cang ngũ thường.

Tôn chỉ của Đại Đạo Qui Tam Giáo Hiệp Ngũ ứng với Cơ Qui của Đại Vũ Trụ.

Ghi chú (1): Tam ngũ: Tam cang, ngũ thường

Trong Tam cang (quân thần, phụ tử, phu thê) đạo quân thần ngày nay là đạo làm người đối với nước, với dân và nói rộng hơn đối với nhân loại. Đạo phụ tử và phu thê giúp con người giữ vững hạnh phúc gia đình. Gia đình có vững xã hội mới an.

Ngũ thường: Nhân, nghĩa, lễ, trí, tín là năm đức tính căn bản đào tạo mẫu người lý tưởng cho mọi xã hội dù Đông Phương hay Tây Phương.

Thực Hư

Thực hư hư thực khó lường đo
Mâu thuẫn trời xanh khéo diễn trò
Trong thực có hư sinh biến hóa
Trong hư có thực mấy ai ngờ
Cuộc đời ảo mộng xem như thực
Cõi sống miên trường thấy tựa hư
Nhược thiệt nhược hư vi diệu lý
Nặng lòng phân biệt rối đường tu.

Quốc Thế- Ngọc Nương.

Thai Đố

Thiên nhiên diệu lý há tìm đâu?
Tòa Thánh Nội Ô đổi sắc mầu
Quán xá mọc đầy, phim ảnh chiếu
Đạo kỳ hạ thấp, Cộng kỳ cao
Long Hoa sửa cửa, đường khai rộng
Vú sửa chặt vườn, đất ngập sao
Thể pháp ẩn tàng trao bí pháp
Gẫm suy mới rõ lý huyền sâu!

Ngọc Nương

Chú Đề

Lý diệu nằm trong thiên nhiên. Thiên ý bày ra trước mắt. Vấn đề là tâm linh ta có cảm nhận được hay không.

Cảnh Tỉnh

Thương người khổ nhọc bước đường tu
Tri lý vụng hành há biết đâu?!
Chơn giả tự tâm vô hận chấp
Giả chơn ư ngã bất tham cầu
Phàm tâm, Phật hiện làm ma khảo
Đức trọng, quỉ kinh chuyển phục thâu
Chơn tánh an nhiên tùng thiên mệnh
Vững vàng sau trước chớ hoài âu!

Ngọc Nương

Vô Sở Trụ

Dịch là lý động biến vô cùng
Sở trụ ưng vô, sắc tức không
Mâu thuẫn, luật trời cho tiến hóa
Thuận hòa, lẽ đạo giúp hanh thông
Có thanh trược rốt không thanh trược
Hữu giả chơn cùng bất giả chơn
Sinh khắc âm dương, hòa thái cực
Trụ là không trụ điệu HUYỀN KHUNG.

Ngọc Nương

Chú Đề

Thường trụ ở tâm gọi là tâm hư hay tâm không. Ví như tâm của vòng tròn đang quay vừa ở trạng thái động mà tịnh, tịnh mà động. Đó là trạng thái hư không nếu trụ ở bất cứ điểm nào khác trên vòng tròn đều bị quay cuồng. Như vậy không trụ mới thật là trụ. Suy cho cùng tất cả đều nằm trong lý siêu diệu âm dương, không thiên chấp mới thoát khỏi mê đồ.

Mật Pháp Huỳnh Đình

Chủ pháp tự nhiên giản dị thôi
Tâm vô ngại ứng hiểu buông lơi
Thọ hành phương luyện hòa nhân thế
Thành tín pháp tâm hiệp đạo trời
Thang đọa định nơi lòng vướng thoát
Thấp cao nào phải chỗ phân ngôi
Cửa lòng rộng mở không thiên thấp
Mọi cảnh đều an giải thoát rồi.

Ngọc Nương

Chú Đề

Mật pháp Huỳnh Đình chính là Tâm Pháp hay Vạn Pháp. Con người trọn tin Thượng Đế, thuộc cơ duyên nào thích nghi với cơ duyên đó, sống tự nhiên, lấy tâm thương yêu ứng với mọi hoàn cảnh, mọi thử thách coi đó là những bài học rèn luyện cần thiết cho sự tiến hóa của mình để phục vụ quần sinh đắc lực hơn.

Tâm hồn mở rộng không thiên chấp, cởi giải dần dần thất tình dục vọng ích kỷ cá nhân vì mọi định vị cao thấp thăng đọa đều do nơi tâm còn vướng hay thoát nhiều hay ít mà thôi.

Hãm Mình

Tuyệt dục trường trai phép hãm mình
Trường tu diệt vọng mới cao minh
Mộng đường vương bá mưu tranh tướng
Vọng ngõ thần tiên ý đoạt danh
Ham muốn, cội nguồn gây tội lỗi
Điều hòa, nguyên lý hợp nhân sinh
Ai người hiểu thấu năng tu sửa
Dẹp dục riêng tư đạo mới thành.

Ngọc Nương

Chú Đề

Tu là sửa mình để dần dần tự chủ, chế ngự dục vọng, đây nói chung về mọi HAM MUỐN THÁI QUÁ (không phải chỉ nói riêng về dục tình) đều có thể đưa con người đến vi phạm tội lỗi, và trước tiên làm cho tâm mình đônt loạn đen tối u mê…

Người tu sống hòa hợp theo tự nhiên, điều hòa không thái quá, tâm hồn hòa cảm yêu thương, từ từ giảm chế đến dẹp hết dục vọng ích kỷ cá nhân.

Cao Thấp

Lớn Nhỏ thấp cao khó định phân
Chuyển xây thiên lý dệt cơ trần
Thấp cao cao thấp cao là thấp
Không sắc sắc không sắc thị không
Nê chấp biệt phân khôn thấu đạo
Hài hòa ứng hợp thuận thiên ân
Trời còn mãi mãi làm kim thạch
Chịu thấp là cao mấy vạn lần.

Ngọc Nương

Chú Đề

Mọi tư tưởng xác quyết có tính cách tuyệt đối đều chủ quan. Cao thấp, lớn nhỏ, tốt xấu là do tầm chủ quan của con người trong hữu hạn của không gian vả thời gian. Đối với lý vô cùng sắc tức thị không, không tức thị sắc, càng nê chấp càng khôn thấu đạo.

Thần Thánh Tiên Phật và con người đều muốn thăng tiến đi lên, chỉ có Thượng Đế mới bằng lòng làm tảng đá đời đời vì nếu Thượng Đế từ chối điều nầy thì thạch hồn không còn nữa. Vậy đã cao không sợ thấp, mà còn sợ thấp tức chưa cao.

Hữu Vô

Vô hữu, âm dương lý đạo trời
Có không không có tự mình thôi
Đạt trình nhận thức cho là có
Chưa chứng nghiệm liền phản đối nhoi
Thiên hữu thiên vô đồng thiếu sót
Hữu vô hòa một chẳng đơn côi
Diệt sinh sinh diệt cơ vô hữu
Không sắc sắc không diệu tuyệt vời!

Ngọc Nương

Chú Đề

Hữu vô là hai mặt âm dương cũng như khoa học và đạo học, tuy hai mà một, một mà hai, khi con người đạt đến trình độ khám phá nào đó gọi là khoa học. Ví dụ: làn sống điện, làn sống âm thanh, làn sống hình ảnh, sự chuyển động của chế bào vật chất (trong tĩnh có động) v.v...

Những điều chưa với tới, chưa khám phá được gọi là huyền bí vô vi. Sự thật hữu vô vốn là "một", ta thấy "hai" là do tầm nhìn của chúng ta.

Diệt sinh, sinh diệt cũng thế, chẳng qua là cơ vận chuyển tiến hóa (trong sinh có diệt, trong diệt có sinh). Thiên hữu hay thiên vô đồng thiếu sót như nhau.

Giới Tửu

Ngũ thường ngũ giới vốn liên quan
Phạm giới dễ đâu giữ đạo vàng
Tửu nhập não cân luôn náo động
Lửa lòng bộc phát hoại tam cang
Quyền đời còn cấm người tham tửu
Cửa đạo sao chè rượu ngượm ngang
Diệu pháp Hiệp Thiên tâm phải định
Rượu vào thần trí giữ sao an!

Ngọc Nương

*

Rượu vào thần trí giữ sao yên
Tâm định luôn luôn mói gọi tiên
Phạm luật giới này sa ngũ giới
Lâm đường nhục tửu phá năm giềng
Người tu tự chế TÂM làm chủ
Kẻ nghiện bê tha VẬT nắm quyền
Nhân loại nếu sành phương dụng tửu
Trần gian đâu co kẻ quàng xiên!

Ngọc Nương

Luật Tiến Hóa

Mâu thuẫn âm dương luật đất trời
Vận hành tiến hóa chẳng hề lơi
Càng nhiều thử thách càng kinh nghiệm
Âm cực dương sinh chẳng đổi đời
Họa phước rủi may khôn thể luận
Khen chê tốt xấu khó buông lời
Việt Nam phấn đấu trong gian khổ
Lớn mạnh tinh thần vượt các nơi.

Ngọc Nương

Chú Đề

Luật tiến hóa chi phối vũ trụ và con người, không phân biệt người tu hay không tu. Đời là trường thi cho tất cả. Người giác coi thử thách là bài học rèn luyện cần thiết cho sự tiến hóa nên bớt khổ và tiến nhanh, người chưa giác do thử thách của cuộc đời cũng tiến nhưng tiến chậm, chưa kể trường hợp gia trọng gây thêm nghiệp quả. Họa phước do tự tâm mình dời.

Nước Việt Nam đau khổ nhưng từ trong đau khổ đó được hồng phước thiêng liêng khai mở Đạo Trời và cũng được trui rèn trong gian khổ mà tinh thần lớn mạnh.

Linh Dược

Tâm linh khai mở giúp tâm thần
Giải hết buộc ràng nội ngoại thân
Dâu bể thăng trầm qua cuộc thế
Thất tình dục vọng quấy nơi tâm
Vầng dương lố dạng màn đêm cuốn
Ánh sáng ngập tràn bóng tối tan
Mở khóa yêu thương đầy sức sống
Ấy nguồn linh dược Chí Tôn ban.

Ngọc Nương

Chú Đề

Nói về sức khỏe tinh thần người đời thường chỉ chú trọng đến những khổ đau, những áp lực tinh thần do ngoại cảnh gây nên, nhưng chính nội tâm bị thất tình dục vọng làm chao đảo cũng tác động mạnh vào tâm thần.

Hơn nữa ngoại cảnh sở dĩ tác động được là do sự hưởng ứng của nội tâm. Hình ảnh Đức Chúa bị đóng đinh trên Thánh giá nhìn xuống kẻ hại mình cầu xin Đức Chúa Cha tha tội cho họ cho thấy tác động bên ngoài chẳng những không ảnh hưởng mà còn trái lại. **Khi tâm linh được phát sáng** con người **quên mình mà chỉ nghĩ đến người** thay vì đau khổ hận thù đổi lại là thương yêu và tha thứ.

Như vậy hướng giải quyết hữu hiệu tận gốc cho sức khỏe tinh thần là khai mở tâm linh hay phần thiên lương của con người gọi tắt là KHAI TÂM: Bật công tắc cho ánh sáng tâm linh tràn ngạp tự nhiên bóng tối phàm ngã mang danh, lợi, quyền, tình được giải trừ. Đây là hướng phục vụ của tất cả các Tôn giáo, các Thiền Gia và các tổ chức xã hội thiện nguyện.

Qua tìm hiểu và chứng nghiệm bản thân nhận thấy được những yếu tố căn bản khai mở tâm linh giúp cho sức khỏe tinh thần là: Đức tin mạnh mẽ nơi Thượng Đế, hành các pháp thiền định rèn luyện tâm an và hướng theo đuổi một lý tưởng quên mình vì người (lý tưởng phục vụ Đạo Pháp, xã hội, dân tộc, đất nước, người tỵ nạn, người bệnh hoạn, thiếu nhi, v.v…)

Tâm linh khai mở chẳng những là chìa khóa mở tất cả các ngưởng cửa hay là then chốt để thực hiện mọi lý tưởng trong xã hội, nó còn là một nguồn linh dược chửa trị tâm thần.

Tiếp Nhận Ân Điển Mẹ (1)

Mẹ đến trần gian phút bất ngờ
Động lòng thức tỉnh đứa con thơ
Ban truyền bửu pháp nêu Thiên Sắc
Đại Đạo hoằng khai ráng kịp giờ.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Năm 1981, trước mặt 25 Huynh Đệ, điển Mẹ bất ngờ về, gọi Ngọc Nương đến ban ân và dặn dò…

*

Tạ Ân Mẹ

TẠ lòng vô cực đoái thương con
ÂN đức nghìn năm nguyện mãi còn
DIÊU điện cữu huyền tha thiết đợi
TRÌ cung hiền mẫu mõi mòn trông
KIM quang tỏa chiếu khai tâm pháp
MẪU huệ soi đường mở diệu môn
THIÊN pháp vạn năng ban trẻ dại
TÔN cầu Từ Mẫu hộ linh đơn.

Ngọc Nương

Cánh Bèo

Bèo nước, âm dương chẳng thể rời
Cánh bèo mặt nước nhẹ nhàng trôi
Thong dong chẳng nệ dòng trong đục
Tự tại nào lo lớp sóng nhồi
Mây dẫu bay cao còn ngại gió
Bèo tuy bé nhỏ lượn trùng khơi
Thuận hành thiên lý, xuôi dòng nước
Dù nổi dù trôi vẫn thảnh thơi.

Ngọc Nương

Ghi chú: Bài Cánh Bèo làm theo hai thể loại:

_Đường luật

_ Lục bát

*

Thảnh Thơi

Cánh bèo trôi nổi mênh mông
Thênh thang trời nước đục trong chẳng nề
Lựa là bến giác sông mê
Thuận dòng con nước đi về thong dong.

Hải hồ du khắp Tây Đông
Khi tan khi tụ lượn cơn sóng nhồi
Bể trần bão tố đầy vơi
Bềnh bồng mặt nước ngàn đời phiêu diêu.

Trải bao nắng sớm mưa chiều
Ung dung tự tại mặc điều nổi trôi
Mây kia dù có cao vời
Một cơn gió thổi rã rời phù vân.

Dẫu đời rẻ rúng biệt phân
Chiếc thân bèo bọt tâm hồn trắng trong
Không gì vướng chấp nơi lòng
An nhiên mọi cảnh, thế nhân được nào.

Đâu còn câu nệ thấp cao
Cánh bèo bé nhỏ lòng thanh thoát rồi
Điển hình ý pháp xa xôi
Càng cao ngã, chấp càng rơi khổ trần.

Ngọc Nương

Vịnh Cá Vàng

I

Cá vàng chậu cảnh vẫn tiêu dao
Tự tại ung dung rực sắc màu
Bể rộng ngâm mình thân chẳng rã
Bồn gương tù hãm chí không nao
Tinh thần thanh thoát luôn năng động
Khí phách anh hùng mãi sáng cao
Tô điểm cho đời thêm thắm đẹp
Riêng mình lặng lẽ dưới trăng sao.

Ngọc Nương

II

Thảnh thơi tự tại sống tiêu dao
Óng ánh vàng tươi cá đậm màu
Bơi lội nô đùa trong bể hẹp
Thân tù tâm ngoại có chi nao?!
Trui rèn thân xác thêm bền bĩ
Un đúc tinh thần mãi đẹp cao
Phục vụ nhân sinh là chí nguyện
Gìn lòng trong sạch ví trăng sao.

Quốc Thế

Vịnh Hoa Sen

I

Hoa sen thanh bạch ngát hương thơm
Rực rỡ xinh tươi nức tiếng đồn
Tựa chốn hôi tanh thân chẳng nhiễm
Nương nhờ bùn bẩn nhụy hoa đơm.
Tâm hồn phẩm cách trang quân tử
Đức độ phong quang bậc thánh nhơn
Đắc đạo cận kề nơi cõi Phật
Thanh nhàn cao quí mấy ai hơn?

Ngọc Nương

II

Trong đầm sen đẹp tỏa hương thơm
Muôn thuở dân gian rập tiếng đồn
Bám rễ bùn nhơ tăng sắc thắm
Vươn mình thoát cội rực bông đơm
Mẹ bùn lam lũ danh hôi thối
Đào tạo sen con bậc thánh nhơn
Ca ngợi liên hoa thanh, sáng, đẹp
Nhớ rằng bùn quí mấy ai hơn?

Quốc Thế

Vịnh Trái Thơm

Độc quả tượng thành giữa lá gai
Danh THƠM nức tiếng thế gian hoài
Nhìn xa trăm mắt thông thiên lý
Ngất ngưỡng đầu rồng chẳng sợ ai
Nghịch tiết trái mùa cam ẩn dật
Thuận thời trổ mặt rõ chân tài
Ngày lành mở hội dân thương mến
Rực rỡ uy nghi giữa thượng đài.

Ngọc Nương

*

Họa Vận

Thanh thản an lành giữa ổ gai
Dân gian ca ngợi tiếng THƠM hoài
Đầu rồng vươn thẳng trông uy vũ
Trăm mắt trừng lên chẳng nể ai
Nam Bắc Đông Tây nhìn thấu suốt
Thiên thời địa lợi mới ra tài
Hy sinh tận tụy vì nhân thế
Quả vị tôn vinh chốn lễ đài.

Quốc Thế

Thanh Tịnh Niệm Phật

I

Niệm Phật tâm an giải não phiền
Chơn như hiển lộ hiệp thiên tiên
Hồ gương trong lắng soi chơn tánh
Đất thánh chan hòa rợp đóa sen
Trí huệ bật minh tiêu vọng niệm
Đăng thần chợt sáng xóa đêm đen
Kiên trì mặc niệm gìn năm giới
Mấy chốc Đạo thành đến đất yên.

Ngọc Nương

II

Nguồn cội Phật Tiên tự não phiền
Giải xong phiền não hiệp thiên tiên
Thường hành niệm Phật thân tâm định
Lần chuổi Bồ Đề tánh tụ sen
Ngũ khí triều nguyên an phước địa
Tam huê tụ đỉnh vẹt mây đen
Tu hành đâu khó, mau chân bước
Mặc niệm kiên trì trăm thứ yên.

Quốc Thế

Chú đề:

* Thanh tịnh niệm Phật là một trong vạn pháp "Hiệp Thiên" khơi sáng ngọn đèn tâm do cảm ứng tâm linh giữa tiểu linh quang và khối đại linh quang.

* Gìn 5 giới: giữ ngũ giới cấm (cấm sát sanh, trộm đạo, tà dâm, vọng ngữ, tửu nhục)

Phương Tu

Trong tù liễu ngộ một phương tu
Nhẫn nhục hy sinh giả điếc mù
Dứt bỏ Tham Sân Si tác hại
Hài hòa Bi Trí Dũng cương nhu
Giữ tâm thanh tịnh vui nguồn đạo
Giải hết buộc ràng thế tục hư
Nhân đạo chọn hành, thiên đạo chứng
Trụ thần định tánh hiệp chơn như.

*

Bể trần sóng gió luyện người tu
Chứng quả vô vi rõ sáng mù
Mê chấp, động tâm che sự sáng
Biệt phân, ngã mạn tợ người ngu
Ghét ganh, phỉ báng sinh mầm loạn
Từ ái, cảm thông hạnh phước dư
Tứ lượng, tam công hành rốt ráo(1)
Vui hòa, an định tâm như như.

Ngọc Nương

Ghi chú(1) Tứ lượng: từ, bi, hỉ, xả

Tam công: công phu, công quả, công trình

Bất Chiến Tự Nhiên Thành (1)

BẤT biến quyền nghi vũ trụ hòa
CHIẾN tranh gầy mãi chẳng đường ra!
TỰ tâm nhân loại khơi nguồn đạo
NHIÊN hậu dân lành thoát nạn "qua"
THÀNH lũy giáo gươm vô nghĩa lý
THẾ GIAN huynh đệ kết tình ca
HÒA đồng nước, đạo qui làm một
BÌNH trị thiên lương khắp mọi nhà.

Ngọc Nương

Chú thích(1) Nguyên lý của Đạo là "Dĩ bất biến ứng vạn biến" lấy Tâm thương yêu (bất biến) mà ứng xử tron mọi hoàn cảnh (vạn biến) tự nhiên HÒA.

Quan điểm này phù hợp với cơ QUI THIÊn LƯƠNG của Càn Khôn Vũ Trụ, những tranh chấp hơn thua, hận thù ganh ghét, đố kỵ,, phân chia, dùng mưu mô thủ đoạn và dùng bạo lực trấn áp đều đi ngược với LUẬT THƯƠNG YÊU, QUYỀN CÔNG CHÁNH là chơn truyền luật pháp của Đạo.

Do đó chúng ta không cần phải dùng chiến tranh tiêu diệt mà tự nhiên nó cũng bị đào thải vì luật tiến hóa và luật nhân quả. Điều quan trọng là làm sao mỗi người tự đấu tranh với chính mình (Tâm chiến) để chơn ngã chế ngự được phàm ngã, vị tha thắng vị kỷ, thành người thiện tâm: "mỗi người có một tánh hiền, ắt là nước trị nhà yên thái bình". Ý nghĩa của Đạo cứu Đời là như vậy, dùng Tâm chiến để giải quyết bất chiến tự nhiên thành.

Tạo Thiên Lập Địa

Hỗn nguyên nhất khí tạo huyền cơ

Thái cực hư vô cõi mịt mờ

Biến hóa âm dương sinh tứ tượng

Vận hành bát quái chuyển xa thơ

Tam Thanh thống hiệp an trời đất

Ngũ Lão hoằng dương vạn vật nhờ

Vũ trụ nhân loài đồng nhất thể

Huyền hoàng diệu diệu dệt trần mơ.

Ngọc Nương

Tâm Không

Tâm không vi diệu ứng siêu nhiên

Phẳng lặng hồ thu chẳng gợn phiền

Thanh thoát đường mây hồng vỗ cánh

Nhẹ nhàng cánh hạc vượt non tiên

Quyền nghi ứng hợp theo chân lý

Động tĩnh thuận hành diệu pháp thiên

Biến hóa vô cùng phù vạn biến

Thanh nhàn vắng lặng đạo vô biên.

Ngọc Nương

Minh Tâm Kiến Tánh

Thiên nhiên chiếu diệu cảnh hư không

Vằng vặc trăng soi tận đáy lòng

Nước đức hồ tâm không gợn sóng

Chơn như Phật tánh hiện bên trong

Hồ tâm trong sáng phô thiên lý

Nước đức thanh cao rửa bụi hồng

Tu học hiểu mình thông vũ trụ

Minh tâm kiến tánh gắng nên công.

Ngọc Nương

Đạo Pháp Vô Biên

I

Đạo pháp vô biên thật diệu huyền
Sinh sinh hóa hóa hợp cơ duyên
Đạo là sinh khí cùng trời đất
Pháp chuyển xa thơ khắp vạn miền
Vạn vật tùng cơ sinh, diệt, hóa
Nhân loài vịn lý chấp kinh quyền
Dinh, hư, tiêu, trưởng vòng luân chuyển
Dịch biến tuần hoàn vũ trụ yên.

Quốc Thế

II

Đạo pháp thậm thâm lý diệu huyền
Vận hành hóa biến mọi cơ duyên
Đạo mầu, nguyên tính toàn sinh vật
Pháp diệu, máy linh chuyển khắp miền
Tâm đạo, hành tàng Bi Trí Dũng
Pháp hành, Đức dụng luật dinh quyền
Âm dương, vô hữu cơ sinh diệt
Đạo pháp trung hòa vũ trụ yên.

Ngọc Nương

Vai trò Ban Thế Đạo (1)

Thế Đạo nghiêng vai gánh đạo đời
Thực hành Tôn chỉ khắp nơi nơi
Đem tài giúp nước thi NHÂN NGHĨA
Lập đức an bang tế độ người
TÂM CHIẾN đạt thành trong BẤT CHIẾN (2)
Qui chơn phục thiện ứng cơ trời
Xây nền THÁNH ĐỨC TÂN DÂN CHỦ
Thế giới ĐẠI ĐỒNG đạo sáng soi.

Ngọc Nương

Ghi chú:

(1) Ban Thế Đạo thể hiện nét đặc thù của Đại Đạo, là nơi chiêu mộ và un đúc nhân tài để phục vụ Đạo, Đời. Trong tinh thần đó, chức sắc Ban Thế Đạo có thể hiến thân hành đạo hoặc có thể tham chánh giúp đời. Nhìn vào phẩm cấp BTĐ: Hiền Tài, Quốc Sĩ, Đại Phu, Phu Tử cũng cho ta ý niệm hiệp nhất Đạo Đời. Do đó quan điểm tư tưởng không phân biệt Đời Đạo. Thành viên Ban Thế Đạo có trách nhiệm giúp Đạo, giúp nước và phục vụ cho an bình của nhân loại đúng theo tinh thần Quốc Đạo.

(2) Chủ trương BẤT CHIẾN là không chiến tranh bằng vũ lực mà TÂM CHIẾN là bằng con đường Đạo và Pháp, sinh hoạt trong mọi lãnh vực văn hóa, giáo dục, kinh tế, xã hội, chính trị, nghệ thuật, v.v… khai sáng đạo tâm trong con người để mọi người có thể tự đấu tranh với chính mình chế ngự thất tình dục vọng, xây dựng con người chơn thiện, đưa đến xã hội THÁNH ĐỨC thế giới ĐẠI ĐỒNG. Đó là tôn chỉ mục đích của Đại Đạo.

Cảm Nghĩ Về Bát Đạo Nghị Định

Hộ Pháp, Giáo Tông ấn ký rồi
Vững xây nền Đạo tiến lên thôi
Khác chi vỏ trứng nuôi mầm sống
Chờ lúc gà con biết khẻ mồi
Thông thả tự mình ra khỏi vỏ
Nghiểm nhiên bên MẸ sống an vui
Qui tâm cốt lõi cơ qui nhất
Ngã chấp còn mang khó kịp thời.

Ngọc Nương

Ghi chú: Bát Đạo Nghị Định vững xây nền Đạo chuyển mình trong cơ tiến hóa, ví như **vỏ trứng gà** rất cần thiết để bảo vệ mầm sống đang vươn lên, khi nào gà con hình thành tự nó **khẻ mỏ ra khỏi vỏ trứng**. Đó là thời kỳ mọi người QUI TÂM, thoát vòng ngã chấp. Hơn nữa đấy cũng là một bài học siêu cấp thử thách đạo tâm, ứng nghiệm vào thời kỳ phối kiểm tâm linh.

Khai Tâm

Đường tu bước tới phải gian nan
Lập chí trau tâm miễn luận bàn
Cuộc thế đua chen giành chữ dại
Tuồng đời dâu bể giữ tâm an
Phương tu giải khổ: vui hòa khổ
Thể đạo năng hành: ái độ nhân
Thanh trược, âm dương đồng nhất lý
Trung Hòa cơ vận chuyển trần hoàn.

Ngọc Nương

Họa Vận

Đạo đời tương đối lưỡng đầu nan
Thánh trước hiền xưa đã kỹ bàn
Đường đạo bôn chôn thành dục tốc
Trường đời thầm lặng hóa cầu an
Tài cao yếm thế không nên nghiệp
Chí cả xu thời bất phục nhân
Đức vẹn tâm bền cân lượng sức
Đôi đàng vững đạt đắc huy hoàng.

Tịch Quang (Phụ Thân của Ngọc Nương)

Đáp Ý

Đạo đời tương đắc lý âm dương
Dịch biến thịnh suy ấy lẽ thường
Vân khứ hiền nhân quân tử ẩn
Thời lai đồ điếu thất phu trương
Tài cao xoay chuyển nương thời thế
Chí cả quay nhìn khắp bốn phương
Chơn pháp kỳ ba đang dẫn tiến
ĐẠO TÂM thời vị kế THANH HƯƠNG (1)

Ngọc Nương

Chú thích (1)

Khi mới khai Đạo, Đức Chí Tôn đã cho Đức Hộ Pháp biết rằng Đạo Thầy khai "THỂ PHÁP" trước "BÍ PHÁP" sau. Tin tưởng vào quyền năng tuyệt đối của Đức Chí Tôn và thật hiểu "Chi chi cũng có Thầy" ta mới hiểu được:

- Từ 1926-1975: năm mươi năm HOA THANH HƯƠNG nở rộ muôn sắc muôn màu là thời kỳ Thể Pháp.
- Sau 1975 hiện tình đất nước thay đổi lớn lao gắn liền với sự chuyển biến vô cùng quan trọng của nền Đạo: Toàn HỘI THÁNH và HÀNH CHÁNH ĐẠO bị giải thể. Cơ Đạo bước qua thời kỳ Bí Pháp hay ĐẠO TÂM như lời thông báo của ngài Hồ Bảo Đạo qua bức Tâm Thư ngày 7 tháng 5 năm Nhâm Tuất (1982) với tư cách là Quyền Chưởng Quản HTĐ.

Trà Nước

Trà nước động tình nước, đạo nay!

Dân gian thống khổ cảm u hoài

Ngụm trà thơm nóng dường như đắng

Chén nước ngon đầy lại ngở vơi

Diện cách ưu tư nhìn lặng lẽ

Tâm hồn huyết mạch tợ như sôi

Ai người tri kỷ cùng chia xẻ

Nửa chén trà thần hãy đến xơi!

Ngọc Nương

Cảm Nhận Huyền Vi

I

Mái trời huyền diệu mãi vần xoay
Tận độ sanh linh chỉ buổi này!
Đường đạo tâm không cầu giải thoát
Trường đời nhân nghĩa chẳng hề lay
Thuận hành thiên lý lòng thanh thản
Xả kỷ vị tha nở mặt mày
Nhật nguyệt chuyển xây cơ hiệp nhất
Trì tu một kiếp ngộ Cao Đài.

Ngọc Nương

II

Đạo trời chuyển bóng ác vàng chinh
Đạt lý âm dương gắng vẹn gìn
Tận thế mở màn ngươn tái tạo
Cùn đời nhân loại mới hồi sinh
Sẵy sàng nhồi quả mau xong nghiệp
Lừa lọc khốn nguy thấu nghĩa tình
Vững chí rèn nhân trau đức thánh
Bền tâm tu tiến sá hư vinh.

Ngọc Nương

Phản Tỉnh Huynh Đệ

Tâm ấy tòa sen gốc Đạo Vàng

Nhập giang tùy khúc, chẳng hèn sang

Đạo đời tương đắc là chân lý

Sanh chúng hòa vui mới thật nhàn

Bốn bể năm châu đều bạn hữu

Trời Nam ải Bắc cũng gầy đàn

Biệt phân thế sự thành mê chấp

Tri kỷ làm sao lại thấy tàn?!

Ngọc Nương

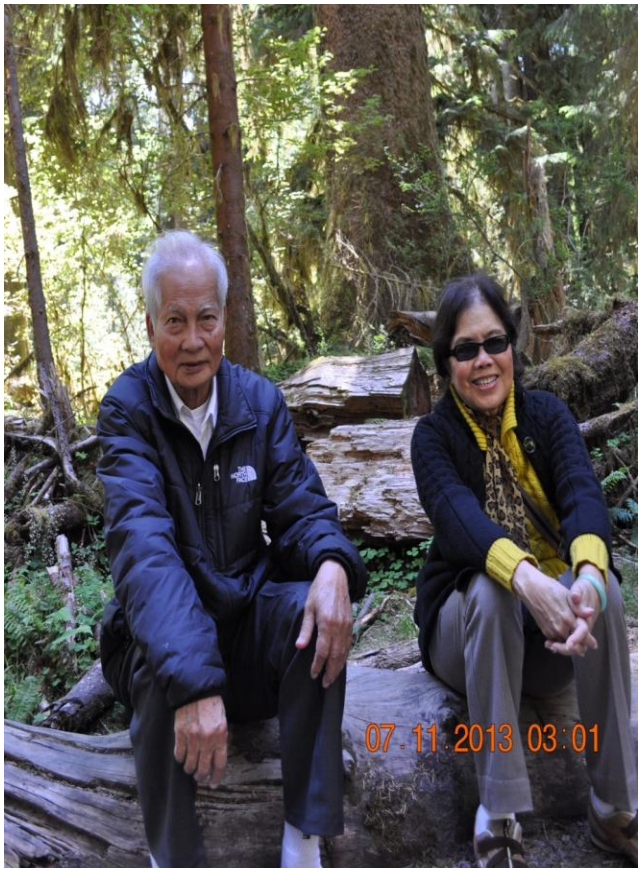

Gửi Người Về Hà Nội (1)

Lưu về Hà Nội viếng quê xưa
Gióng tiếng chuông ngân giấc mộng thừa
Năm tám tuổi đời say lý tưởng
Bốn mươi năm chẳn mộng thành chưa?
Đòn TÂM sức mạnh ngăn đời loạn
Thế nước đà DÂN quét giặc bừa
NHÂN NGHĨA là nền qui thế giới
Đại Đồng nhân loại phải đâu mơ?

Ngọc Nương

Thơ Xuân Lưu

Cuối đường Cách Mạng gặp nàng thơ
Sóng gió bao thu đỗ bến bờ
Xuân ngát hương Lưu tình vạn loại
Mặt trời chân lý giữa tim mơ.

Ngọc Nương

Ghi chú(1): người bạn đó là Xuân Lưu tự Ba Lưu, Chủ Tịch Ủy Ban Quản Lý Thị Trường Nhà Nước thời bấy giờ, sau giác ngộ muốn tầm đạo và thích làm thơ.

Giễu Bạn Ngự

Thiền sư Bác sĩ chịu chơi ngông

Lẩn thẩn rà rê tận cõi không

Chuông mỏ kệ kinh "sư" chán niệm

Thuốc men khoa cụ "bác" phiền lòng

Man gian mù tít toan thăng độn

Tăm tối Chí Hòa đáo ngục trung

Chí cốt hòa chưa mà vội bỏ

Trần gian đau khổ thiếu tình thương?!

Quốc Thế

Ghi chú: người bạn là bác sĩ Hồ Hồng Ngự thời gian đi cải tạo miền Bắc (Man Gian) đưa vào Miền Nam (Khám Chí Hòa)

Giễu Bạn Hòa

Tô Võ chăn dê tự thuở nào
Bây giờ Quốc Cựu có chi nao?
Ngục trung nhuần nhuyển nguồn tâm đạo
Bát Quái trui rèn ý chí cao
Thế Tấn là Hòa, qui thế giới
Thế Hòa là Tấn, hiệp thiên tào
Bệ son đủng đỉnh thân tòng bá
Lóng lánh lồng in bóng nguyệt sao!

Quốc Thế

Ghi chú: người bạn cùng lên non hành pháp Nguyễn Ngọc Hòa bút hiệu là Diệu Thông, thời gian tù cải tạo đi chăn dê.

Họa Vận

Chăn dê chẳng khác giữ tâm nào
Vào buổi phong trần mới chẳng nao
Lục Yểm bầu linh chưa mở rộng
Tề Thiên gậy phép phải giơ cao
Trương buồm bát nhã vin chuôi đẩu
Giục cánh xa thơ nắm cán Tào
Ghé cửa Ngọc Hư chờ nhắn bạn
Chạnh lòng vắng bóng bảy vì sao. (1)

Diệu Thông

Ghi chú(1): Sao Bắc Đẩu. Trong bài nhắc bảy vị đạo tâm được Hiệp Thiên Đại Đế sắp xếp hành pháp Bắc Đẩu Tinh Quân.

Khóc Bạn Nguyễn Văn Lợi

Ngậm ngùi thương tiếc bạn đồng tâm
Trọn vẹn kiếp sanh bước Đạo tầm
Đất Bắc cắm cờ hoà chủng tộc
Miền Nam khơi đuốc hiệp qui tâm
Vun bồi cội Đạo trong gian khó
Đánh thức tuồng đời trọng nghĩa ân
Thương nhớ bạn hiền say ý đạo
Mong người cựu vị phúc muôn năm.

Quốc Thế-Ngọc Nương

Ghi chú: Nguyễn Văn Lợi trong nhóm Thoại, Kỳ, Đại, Lợi cắm cờ Hòa Bình ở Bến Hải, đất Bắc. Khi tiếp xúc chúng tôi, thấy được ánh sáng qui tâm.

Cảm Tưởng Về Chuyến Đi Mỹ, Canada Của Thân Phụ Và Thân Mẫu

Tiếp Dẫn Đạo Nhơn bát thập niên

Não tâm biến động tưởng về miền

Ngờ đâu khoảnh khắc mang thiên lệnh

Cấp tốc bất thần lướt dặm biên

Bảo vật hành trang TÂM thánh mẫu

Quyền linh bửu pháp túi thơ tiên

Tử tôn máu mũ tiềm năng lực

Thúc đẩy hoàn thành sứ mạng thiên.

Ngọc Nương

Tặng Hiền Nhân

Đạo đời tương đắc ánh quang minh

Thao thức trắng đêm quyết chí hành

Bút thép vung lên vì Quốc Đạo

Ý thành soi sáng mộng dân lành

Cuộc cờ thế giới đầy gai góc

Quốc kế dân sinh lắm bấp bênh

Nhọc trí lao tâm đành phải gắng

Ưu đời mẫn đạo thoát hư danh.

Quốc Thế

Mến Gửi Phạm Nam Sách (1)

MẾN người nặng gánh với giang san
GỬI bạn đồng tâm chước luận bàn
NAM quốc cơ đồ mong bảo vững
SÁCH "Thiên nhân hiệp" thế gian an. (2)

Ngọc Nương

Ghi chú: (1) Phạm Nam Sách nguyên là Chánh Án Tòa Án tỉnh Tây Ninh, qua Mỹ sống tại California.

(2) Sách "Thiên nhân hiệp" thực hiện tôn chỉ quy nguyên, là quyết sách Qui thiên lương hay Qui Tâm, hàm chứa ý nghĩa đạo đời tương đắc. Duy chỉ có TÂM mới Hòa, Hiệp được. ĐĐTKPĐ thực hiện tôn chỉ quy nguyên sẽ dẫn dắt nhân loại đến con đường đó. Bình an của đất nước Việt Nam chỉ thực sự được bảo vững trong bình an của cả nhân loại.

Hiện Tượng Vùng Vịnh

Thế giới hồi tâm chuyển hiệp hòa
Chiến tranh vùng VỊNH lại bùng ra
Ngọc đèn sắp tắt phừng lên cháy
Con bệnh hồi dương để mãi xa
Triệu triệu con người đồng phản chiến
Hàng hàng lớp lớp chống can qua
Điển hình vùng VỊNH cho bài học
Thế giới từ đây chủ hiệp hòa.

Ngọc Nương (17-1-1991)

Chú thích:

Bài nầy được sáng tác lúc chiến tranh vùng Vịnh mới bùng nổ. Nhiều người cho đó là ngòi nổ của Đại Chiến Thế Giới III.

Chúng tôi không nghĩ vậy vì tin vào cơ vận chuyển huy động tâm linh sẽ đưa nhân loại đến thế giới HIỆP HÒA.

Trải qua thời gian tu học có chứng nghiệm chúng tôi mới hiểu là giải chiến tranh nguyên tử bằng con đường KHAI TÂM nhân loại cũng như muốn thực hiện mọi lý tưởng khác.

Lễ Hội Yến

(kỷ Tỵ 1989)

Hội Yến đêm trăng diệu tuyệt vời

Sóng người như thác đổ dòng khơi

Cộ hoa trình diễn rồng bay lượn

Quả phẩm trưng bày hạnh tốt tươi

Đốt nén hương lòng dâng kính Mẹ

Nhận nguồn ân điển rộn niềm vui

Tình thương như gió lành thoang thoảng

Như nước Cam lồ lất phất rơi.

Ngọc Nương

Diệu Cảm

(Nhân Đêm Hội Yến)

Ánh trăng huyền diệu tỏa không gian

Văng vẳng thi ngâm hội Niết Bàn

Kim Mẫu chưởng quyền cơ vận pháp

Thần tiên quần hội sắc thiên ban

Huỳnh Long xuất hiện đời an lạc

Hội đất Rồng Tiên giống Lạc an

Bí nhiệm ẩn tàng nay hiển lộ

Cơ hành pháp diệu tận linh san.

Ngọc Nương

Đêm Thơ Y Tế Tình Thương

Đêm thơ Y tế đượm tình thương

Y sĩ thi nhân rộn dưỡng đường

Bác Ái nêu cao cờ cứu khổ

Vị tha đồng gọi khách muôn phương

Lương Y chan chứa tình nhân loại

Mặc khách nặng lòng cảm thế nhân

Hiệp lực chung tâm vì đạo nghĩa

Rõ ràng thời vị khởi thiên lương.

Ngọc Nương

Cảm Tác Nhân Mộng Lành Của Thân Phụ

Mộng lành cho thấy sẵn liên đài

Khích lệ hiền nhân tiếp nối đây

Đường đạo bước nhanh cơ tấn hóa

Dòng đời phủi sạch nợ trần ai

Hoằng khai Huỳnh Đạo thông thời vị

Chơn pháp kịp hành rõ ánh mai

Danh hiệu Tịch Quang soi đúng lúc

Tòa sen Phật vị mới an bày.

Ngọc Nương

Kỷ Niệm Khánh Thành Tổ Đường Họ Nguyễn

KỶ vật nội tông trước dựng xây

NIỆM lưu con cháu nghĩa nhân bày!

KHÁNH nguyền gia hộ đường siêu thoát

THÀNH khấn độ trì rõ nẻo ngay

TỔ ấm đàn chim mừng hội ngộ

ĐƯỜNG trung tôn tử nhớ ân dày

HỌ hàng tâm thiện gìn chơn đạo

NGUYỄN phủ đề danh chẳng hỗ mày.

Ngọc Nương

Cơ Huyền Diệu Sau 1975

Bản nguyên sự vật vốn không không
Phân biệt tự mình chưa hiểu thông
Hoa Đạo rã rời cơ giải thể
Mầm dương hé nụ khắp Tây Đông
Xa thơ chuyển bánh con chung đẩy
Quả nghiệp định phần vốn tự tâm
Rõ lý diệu huyền thương kẻ dại
Con cờ định sẵn phải qua sông!

Ngọc Nương

Chú đề

Hiện tượng chuyển biến của Đạo sau 1975 quả là cơ huyền diệu thiêng liêng. Người cho là xấu kẻ nói tốt. Nguyên bản hiện tượng vốn tự nhiên chuyển mình trong cơ tiến hóa: Hoa Đạo rã cánh nhưng mầm dương được gieo rắc khắp nơi.

Con chung của Thượng Đế cùng đẩy chiếc xe thơ vượt biên thùy, mỗi người một kiểu cách tùy theo căn duyên. Tốt xấu định nơi tâm mỗi người. Chung cuộc không ngoài thiên ý.

Sứ Mạng Đại Đạo

Hiệp Thiên Pháp càn khôn đang vận chuyển
Ấy nguyên nhân xuất hiện Đạo kỳ ba
Dịch Trung Thiên, Tiên Hậu lý Trung Hòa
Cơ qui hiệp Hữu Vô, Tâm Vật
Đời với Đạo, âm dương, thanh trược
Còn biệt phân không thấu đáo huyền vi
Thuyết duy tâm duy vật đã lỗi thì
Trung Dung Đạo kiện toàn chân lý
Tùy trình độ từng thời kỳ Thầy mở lớp
Các phân khoa nay qui một Đạo Trời
Rải điển lành chuyển khắp nơi nơi
Nhành dương liễu nước Cam lồ chan rưới
Qui tâm thiện, vạn nguồn qui một mối (1)
Hiệp Thiên Nhân mở lối Đại Đồng
Mỗi nhân hiền tự chủ lập Tân Dân
Đời Thánh Đức toàn dân là Thánh Thể
Cơ giải thể rỏ ràng Trời đặt để
Chuyển nhân loài toàn thể QUI TÂM
Mở đường Thiên Chúa giáng lâm
Thiên đàng tại thế muôn dân thái bình.

Ngọc Nương

Thi

Pháp diệu Hiệp Thiên đã vận hành
Cao Đài sứ mạng dắt nhân sanh
Qui nguyên VÔ HỮU Trung Hòa Lý
Phục nhất nhân loài hiệp Chí Linh
Khai lối Đại Đồng xây Thánh Đức
Lập Tân Dân Chủ mở Tâm Kinh
Nhành dương chan rưới Cam Lồ Thủy
Thế giới hoan ca cảnh Thái Bình.

Ngọc Nương

Chú giả (1):

Qui Tâm Thiện tức qui nguyên hay qui tâm, là đường đạo tâm trọng yếu của ĐĐTKPĐ. Chính TÂM PHÁP là cốt lõi để thực hiện cơ Qui Nhất, là con đường sáng đưa nhân loại đến thế giới HÒA BÌNH và tạo đời THÁNH ĐỨC. TÂM PHÁP đích thực là gốc VẠN PHÁP, vượt ra khỏi mọi khuôn khổ về hình thức, Tôn giáo, màu da sắc tóc. Đó cũng chính là ý nghĩa của hai chữ ĐẠI ĐẠO, nói cách khác Tâm Đạo là Đại Đạo.

Với tôn chỉ mục đích Qui Nhất tạo đời Thánh Đức Thế Giới Đại Đồng do đó lập trường ĐẠI ĐẠO là không thiên Tả Hữu, chủ trương HÒA ĐỒNG Tôn giáo xây dựng HÒA BÌNH DÂN CHỦ TỰ DO thật sự, thể hiện qua hai câu liễn:

CAO THƯỢNG CHÍ TÔN ĐẠI ĐẠO HÒA BÌNH DÂN CHỦ MỤC

ĐÀI TIỀN SÙNG BÁI TAM KỲ CỌNG HƯỞNG TỰ DO QUYỀN

Đẩy Xa Thơ

Luật trời tiến hóa vận Xa Thơ
Tốc độ châm nhanh cũng phải chờ
Sanh chúng mỗi người tay phụ đẩy
Quần sinh vạn chủng hết lòng lo
Qui tâm thực hiện cơ qui nhất
Giục thúc xa thơ đến bến bờ
Gia tốc vận hành cơ tiến hóa
Góp phần độ chúng thoát trần mơ.

Ngọc Nương

Chú Đề

Vận chuyển càn khôn nằm trong qui luật âm dương, Trời Người hiệp một. Con người là Tiểu vũ trụ đồng mạch với Đại vũ trụ.

Nên mỗi người TU CHƠN là tự mình thực hiện cơ QUI TÂM cho chính mình cũng góp phần gia tốc vào cơ qui của vũ trụ, nói cách khác là mình tiếp tay đẩy chiếc xa thơ lăn bánh xe tiến hóa nhanh hơn, tức là mình cũng đã góp phần độ rỗi quần sinh.

Qui tâm đúng cách là thực hiện đủ công phu, công quả, công trình, ví như Mật Pháp Huỳnh Đình là tâm pháp hay vạn pháp, tùy theo cơ duyên thực hiện, mỗi người một cách khác nhau, tựu trung vẫn là hành diệu pháp Hiệp Thiên (gồm Hiệp Thiên Thượng và Hiệp Thiên Hạ) tức là gồm đủ ba yếu tố căn bản trên.

Trên bước đường thực hiện cơ Qui Tâm, căn duyên và công năng tu tiến của mỗi người khác nhau, do đó định vị khác nhau. Đó cũng là luật công bằng của Trời Đất.

Đặc biệt trong thời kỳ nầy vì thuận với cơ qui của Đại vũ trụ nên cơ qui tâm của con người cũng được gia tốc, gọi là thời kỳ đại ân xá hay tu tắt cũng là do đó.

Thế giới đang đặt nặng nấn đề môi sinh về vật chất. Việc đẩy xa thơ là khử trược lưu thanh, làn sóng tư tưởng lành hóa giải môi sinh tinh thần đưa nhân loại thoát chiến tranh nguyên tử, do hiệu ứng siêu điển lực phát ra từ trường thanh điển trong không gian vô tận

(khai nhân tâm là gốc để con người tự giải vũ khí chiến tranh).

Đây là phương pháp tận độ Bát Hồn và toàn sắc dân trên thế giới không qua hình thức, ngôn ngữ và huyền diệu vô cùng.

Đặc biệt của thời kỳ Bí Pháp hay thời kỳ Đạo Tâm là sự đóng góp của mọi người TU CHƠN thật sự QUI TÂM tạo công đức vô lượng (người nhận không biết ai cho, người cho không biết ai nhận). Từ đó ta cảm hiểu được hiệu năng siêu điển lực và tác dụng đặt biệt của TÂM THANH qua những đàn cúng của chùa thất, lễ nhà thờ, lễ cầu nguyện, những buổi thiền tập thể trong việc phổ độ khai tâm chúng sanh, nhất là năng lực vô biên mầu nhiệm của những cuộc hành pháp do thiêng liêng dẫn dắt qua các thời kỳ khai đạo hay chuyển tịch đạo, hay vận chuyển sang một chu kỳ khác vủa vũ trụ (do sự cọng họp điển lực của nhiều người, như trong lễ cầu nguyện, cầu siêu, phối hợp quyền năng vận chuyển mầu nhiệm của thiêng liêng).

Ngược lại TÂM ĐỘNG LOẠN, thất tình quấy nhiểu thì dù có dự lễ nhà thờ hay đàn cúng vạn lần cũng không hữu ích gì cho tu tiến của mình đừng nói chi việc đóng góp độ rỗi quần sinh.

Hiện nay, người Việt Nam có cơ may hiện diện trên khắp thế giới, những người lớn tuổi gắn bó với đất nước và phần lớn phát tâm đạo, lớp trẻ hòa nhập vào mọi sắc thái của xã hội mới, học hỏi những tiến bộ của nền văn minh khoa học. Chúng nó có thực sự hữu dụng cho xã hội, cho đất nước và cho Đạo hay không là do chúng ta.

Trách nhiệm của chúng ta là phải truyền thụ, giáo dục TINH THẦN đạo đức dân tộc, đó củng chính là tinh thần Đại Đạo hay TÂM ĐẠO cho lớp trẻ nói chung và cho con cháu của chúng ta nói riêng để chúng nó tiếp nối hoằng hóa nền Đạo khắp năm châu, phù hợp với sự tiến hóa của nhân loại về khoa học và đạo học. Nếu chúng ta cứ nặng chấp về hình thức, thử hỏi thuyền đạo sẽ đi đến đâu?!

Việc đẩy xa thơ hay tiếp tục hoằng khai Đại Đạo đã chuyển sang thời kỳ mới:

THỜI KỲ BÍ PHÁP tức là TÂM PHÁP đòi hỏi con người QUI TÂM, hành đạo bằng CHƠN TÂM gọi tắc là TU TÂM (giải thoát khỏi danh, lợi, quyền và thất tình).

Đó mới thật sự là một đóng góp cho cơ tiến hóa.

Người Đạo ly hương mang theo một tấm lòng nhớ nước, nhớ Đạo đã có cùng một tâm trạng thiết tha hoằng khai Đại Đạo. Trong mỗi người Tín hữu ai cũng cảm thấy quê hương mình gắn liền với nền Quốc Đạo theo lời tiên tri của Thầy: "Nước Việt Nam nhỏ nhen trong vạn quốc sau làm chủ mới là kỳ". Làm chủ đây về tinh thần thể hiện qua tư tưởng bao trùm của Thiên Đạo.

Cũng trong ý nầy Thầy đã tiên tri "NAM PHONG thử nhật biến NHÂN PHONG", trong tương lai phong hóa Nhà Nam (theo nền văn minh tinh thần của Đại Đạo) sẽ là phong hóa của nhân loại.

Bánh xe tiến hóa không ngừng, Đại Đạo Tam kỳ do chính Đức Thượng Đế khai sáng và nắm chủ quyền nhất định phải thực hiện được cơ qui nhất, mọi cản trở sẽ bị đào thải. Chiếc Xa Thơ đang chuyển sang thời kỳ mới, điều quan trọng đối với chúng ta là biết thích ứng Thiên cơ góp phần gia tốc đẩy chiếc xe thơ cho mau đến bến bờ. Mục đích tất nhiên phải đạt, nhưng đến nhanh hay chậm là tùy nhân sanh:

TRỜI NGƯỜI HIỆP MỘT MỚI NÊN CƠ THÁNH ĐỨC

Nguyên nhân trở ngại cho cơ QUI NHẤT là chúng ta quá chấp ở hình thức, nếu chúng ta chịu đi thẳng vào thực chất tức là vào gốc TÂM tự nhiên chúng ta thấy được điểm tương đồng.

TÂM là điểm tương đồng của mọi tôn giáo, mọi sắc dân…, mọi con người và cả chúng sanh. Đó chính là then chốt của Đại Đạo, và đó cũng chính là nồng cốt xây dựng thế giới Đại Đồng.

Tóm lại TU TÂM hay QUI TÂM là hành TÂM PHÁP VI DIỆU tiếp tay đẩy chiếc XA THƠ một cách hữu hiệu, đóng góp đắc lực cho cơ tiến của nhân loại thích ứng với CƠ QUI của Đại Vũ Trụ và chính là thực hiện TÔN CHỈ ĐẠI ĐẠO.

Cảm Tưởng Chuyến Về Kim Điện

Mồng ba Tết hương xuân còn đượm
Tiếng pháo xuân Canh Ngọ rền vang
Thúc chư huynh đệ lên đàng
Thi hành sứ mạng thiêng liêng dặn dò
Quan Âm Cát lối đi khởi điểm
Đấng hộ trì khai triển thiên cơ
Ngang qua Gò Kén chùa mơ
Dệt trong ký ức bản đồ ngày xưa
Đạo phát khởi từ nơi mộc mạc
GÒ KÉN xưa nay đất PHƯỚC LƯU
Khác gì cảnh Chúa Jesus
Nằm trong máng cỏ chiên cừu tiếp nghinh
LƯU BÌNH CHỈ dân làng chất phác
KIM ĐIỆN Thầy sáng lập nơi nầy (1)
Con chiên nào biết nào hay
Thượng Tôn Quản Thế về đây mở màn
Xưa Hội Thánh cùng Thầy hội hiệp
Thầy khẩn cầu đẩy tiếp xa thơ
Làm cho Chức sắc ngẩn ngơ
Cũng là hứa hẹn sớm trưa cùng Thầy
Thầy tiên đoán sau nầy sẽ khác:
Bánh xa thơ lắm kẻ cản ngăn
Làm sao biết được Thiên Tôn
Tá danh ẩn tích khai nguồn ĐẠO TÂM
Nay bửu bối mang về Thánh Địa
Bộ GIÀN HẦU cùng với ẤN PHÙ
Đạo Huỳnh ấn chỉ Phước Lưu
Đưa về Thượng Phẩm quạt mầu độ siêu
Cờ Đại Đạo thuận chiều gặp gió
Vượt Càn Khôn mở ngỏ tâm linh
Hiệp Thiên Đại Đế chứng minh
Dâng về Phụ Mẫu quả lành Đạo Tâm.

Ngọc Nương

Ghi chú: (1) Lưu Bình Chỉ: Ba làng Phước Lưu, Bình Thạnh và Phước Chỉ ở Huyện Gò Dầu Tỉnh Tây Ninh.

Bước đầu Thiêng liêng tả điển xây dựng Kim Điện tại đây quy tụ một số anh chị em đạo tâm mộc mạc. Những người nầy sau trở thành lực lượng nhân sự hổ trợ cho các cuộc hành pháp trên non.

Kim Điện: có nghĩa là Kim Bồn dưới quyền chưởng quản của Mẹ thiêng liêng.

Kỷ Niệm Vía Mồng 9 Tháng Giêng Năm Canh Ngọ

Ngày mồng chín tháng giêng Canh Ngọ
Thiết đàn tràng truy điệu tử vong
Hương hoa trà quả kính dâng
Nửa đêm giờ Tý thành tâm nguyện cầu
Đại Từ Mẫu nhiệm mầu điển chiếu
Hộ chơn linh khai khiếu chơn hồn
Nhân ngày lễ vía Chí Tôn
Thọ ân đại xá phục hườn ngôi xưa
Sớ truy điệu trình qua Từ Phụ
Hịch khai cơ Huỳnh Đạo truyền rao
Tam tiên rót rượu quỳnh đào
Nhành dương Nữ Phật phép mầu rải ban
Trà điều trượng tứ phương rung chuyển
Đưa vong linh thẳng tiến Lư Bồng
Địa Tạng Bồ Tát ra công
Giúp cho các đẳng chơn hồn truy thăng
Cuộc hành pháp hoàn thành đúng lúc
Còn mười phút kịp đến Thánh Đền
Đúng giờ nhạc tấu cung thiên
Hiệp chư huynh đệ trước thềm hướng tâm
Đêm đại lễ Chí Tôn lộng lẫy
Bạch ngọc kinh ngời tỏa hào quang
Đèn màu giăng tựa rồng vàng
Lượn hình uốn khúc phủ ngang Bồ Đề
Giờ thánh lễ Diêu Trì điểm đạo
Nhận điển lành Kim Mẫu ân ban
Đại Đồng xã dưới trụ phan
Đạo Tâm thề nguyện hiến dâng trọn đời
Trời đầy sao lung linh huyền diệu
Chốn dương trần con hiếu phục nguyên
Âm dương hòa cảnh thần tiên
Ngọc Hư tại thế thiêng liêng diệu kỳ.

Ngọc Nương

Đạo Tâm Chuyển Pháp

(Bài thi chung kết được thiêng liêng chọn)

Thế tâm chiến huyền cơ mầu nhiệm
Giải cho đời tạp niệm xấu xa
Đưa xa thơ khắp mọi nhà
Dựng xây cõi thế cơ hòa cơ qui
Linh sơn đỉnh đúng kỳ khai mở
Tụ linh căn xoay trở càn khôn
Lư bồng làm trạm chiêu hồn
Giúp cho bá tánh bảo tồn nguyên linh
Khai tâm pháp, tâm kinh mở lối
Rải điển lành đổi mới tư duy
Hoàn cầu tai ách giảm đi
Hạch nhân nguyên tử đến kỳ tiêu tan
Nền Đại Đạo chuyển sang tịch mới
TỊCH ĐẠO TÂM liền với THANH HƯƠNG
Hiệp Thiên chuyển pháp mở đường
Ngũ chi Tam giáo vào trường Long Hoa
Thế Tấn là Hòa an thiên hạ (1)
Thế Hòa là Tấn phá mê đồ
Cùng nhau xây dựng hoàng đồ
Thỏa lòng phụ mẫu đợi chờ bấy lâu
Đoạn kế tiếp dựng đài NHẬT NGUYỆT

Lồng trong mây lơ lửng không gian
Thánh thần Tiên Phật ân ban
Hoàn thành cơ pháp trấn an trong ngoài
Đạo với đời không sai không biệt
Đời với đạo là một không hai
Đạo đời tương đắc an bày
Vun bồi nhân nghĩa giúp đời an bang
Cơ âm dương hiệp hoàn một mối
Cặp đối từ thống nhất qui nguyên
Thấp cao, lớn nhỏ, dữ hiền…
Không còn ranh giới: nhất nguyên rõ ràng
Tánh phân biệt mối mang tranh chấp
Bị giải trừ đạo pháp mới thông
Tâm không trí huệ thong dong
Tình thương rộng mở trong lòng chúng sanh
Tân dân chủ trị lành xã hội
Tự do quyền gia bội chỉ tiêu
Dù cho nắng sớm mưa chiều
Cùng nhau xây dựng mỹ miều nước non
Tịch Đạo Tâm nương lần Thánh Đức
Cầu Cửu Huyền giúp sức mới nên
Ra tay hộ độ cháu con
Hướng tu kịp lúc Long Hoa mở màn
Đại Đồng Xã rõ ràng trước mắt
Trách nhiệm người hoàn tất thiên cơ
Cùng nhau đoàn kết phất cờ
Đạo mầu ứng nghiệm thiên thơ định bày.

Quốc Thế cẩn bút

Ghi chú (1): Thế Tấn Hòa hay Thế Hòa Tấn, ghép tên tam vị Trịnh Quốc Thế, Nguyễn Ngọc Hòa và Lê Kim Tấn, làm nổi bật ý nghĩa siêu lý về đạo học.

Thi Xuân

Đường trường ngựa tế khắp nhân gian
Rộn rã hí vang tiếng gọi đàn
Đầy ngỏ hoa vàng khoe sắc thắm
Tồn tâm sen nở đón xuân sang
Đời ai khổ hạnh vì nhân thế
Cuộc sống đa đoan bởi thế nhân
Xuân đến Xuân đi Xuân trở lại
Hoàn thành nhiệm vụ hưởng quà Xuân

*

Quà Xuân của MẸ quí khôn lường
Cài túi hoa vàng chiếu bốn phương
Dìu bước con thơ về Bạch Ngọc
Hiệp vầy phụ tử biết bao mừng!
Ánh cười rạng rỡ nhìn bầy trẻ
Tiếng pháo chào Xuân chợt nổ bừng
Mấy ức nguyên nhân về đủ mặt
Quây quần bên MẸ đáp quà Xuân

Quốc Thế

Tôn Chỉ Và Tiến Trình Đạo Tâm

(Bài thi chung kết được thiêng liêng chọn)

Nương cõi thế khai tâm quán chúng
Đẩy xa thơ hướng đúng TAM KỲ
Độ đời mượn áng văn thi
Nghĩa nhân rọi đuốc xét suy lý mầu
Dụng tâm pháp gồm thâu một mối
Hiệp chư hiền thẳng lối linh sơn
NAM THIÊN, HỘ PHÁP chưởng đàn
Tam Tiên, nhứt Phật mở màn KHAI TÂM
Niên Nhâm Tuất âm thầm chuyển tịch
Chọn tháng rồng triệu Bắc Đẩu Tinh
Tháng tư mười chín khai kinh
Lư Bồng HÀNH PHÁP thiêng liêng hộ trì
Chín tháng bảy dựng đài Nhựt Nguyệt
Hịch chiêu hồn gửi khắp Càn Khôn
Gọi về với Mẹ Kim Bồn
Âm dương hòa hợp không còn cách phân
Rằm tháng chín lễ Nguyền Thất Tổ
Cầu Cửu Huyền trăm họ giáng linh
Giúp cho con cháu tánh minh
Qui chơn phục đạo sửa mình trau tâm
Nào hay biết hữu hình cũng chuyển
Bảy tháng năm ngộ kiến "tâm thư"
Đúng hai tuần lể có dư
Ngài Hồ Chưởng Quản báo kỳ ĐẠO TÂM
Cuộc hành pháp âm thầm kết thúc
Học xong rồi đến lúc phải thi
Đạo đời dâu bể xiết chi
Chuyển cơ Huỳnh Đạo đến kỳ phô trương
Cho lùa hết vào trường thử lửa
Chuyển cho đời hằng bửa la lên
Rành rành danh sách nêu tên
Chân dung treo đủ không quên vị nào
Người trần thế lao xao phê phán

Kết đủ đều lên án tử hình
Đạo tâm nào nệ tử sinh
Một lòng một dạ hiến mình cho Cha
Niên Ất Sửu mời ra thông cảm
Về đúng ngày triễn lãm hoa đăng
Rõ ràng ân huệ thiên ban
Đệ huynh lần lượt an toàn hồi qui
Nạn chấm dứt vào năm Kỷ Tỵ
Giờ đến thời ngựa hí vang rền
Lạ lùng cũng lắm người khen
Đạo tâm gìn giữ là then chốt rồi
Tâm chuyển hướng cho đời giải giới
Cờ nghĩa nhân phát khởi lên rồi
Chuyển rầm rập khắp nơi nơi
Ai ngờ hiệu quả "tu chơi" lạ thường
Giờ thế giới trên đường qui hiệp
Giải từ từ quả nghiệp binh đao
Những ai ngăn ngỏ đắp hào
Ngược dòng tiến hóa khó vào Long Hoa
Đạo với đời tương lai như một
Đời nương đạo lấy đức trị dân
Đạo đời tương đắc một lòng
Vin cờ nhân nghĩa đại đồng an bang
Ấy là buổi sang Thánh Đức
Mỗi con người mẫu mực đạo tâm
Cho hay trên bước đạo tầm
Gốc là TÂM PHÁP đủa thần giác mê
Đại Đạo mở kỳ ba rốt ráo
Chuyển QUI TÂM Tam Giáo qui nguyên
Tái sanh sửa đổi chơn truyền
Bao ngàn năm trước hiện tiền giờ đây
Đất Nam Việt nơi Thầy chọn điểm
Giống Rồng Tiên trách nhiệm hoằng khai
Biểu dương ánh sáng Cao Đài
ĐẠO TÂM ngời sáng hướng ngày thành công.

Ngọc Nương

Thi

Nương thế Nam Thiên chuyển pháp mầu

Hoằng khai Huỳnh Đạo khắp năm châu

Hiệp hòa thiên hạ an **chư** quốc

Hồi hướng tâm linh một mối thâu (1)

Nhân **nghĩa** bắc cầu trong thế giới

Huệ ân bủa rưới tận trời Âu

Rộn ràng chuyển bánh xa ***thơ tấn***

Thằng[2] cánh quay nhanh quả địa cầu.

Ngọc Nương

(Ghép tên 12 huynh đệ trong mỗi bài thơ)

Ghi chú (1):

Theo cẩm nang của Thầy, Trời khai mở ĐẠO VÀNG trải qua bốn thời kỳ:

- Huy động tâm linh
- Phối kiểm tâm linh
- Hồi hướng tâm linh
- Giác ngộ tâm linh

Càn Khôn đã vận chuyển **huy động tâm linh**. Cuộc hành pháp KHAI TÂM kỳ diệu do thiêng liêng dẫn dắt dù muốn dù không đã là một thực tế điển hình báo hiệu chuyển sang thời kỳ ĐẠO TÂM phù hợp với cơ **giải thể** trong Đạo và biến chuyển trọng đại của Thế giới vào cuối thập niên 80 đầu 90 (chiến tranh lạnh chấm dứt).

Hiện tại chúng ta đang trong thời kỳ **phối kiểm tâm linh**, có thể gọi là thời kỳ rã thể hoặc thời kỳ "Thầy làm rõ mặt các con coi". Sự phân hóa mâu thuẩn trầm trọng trong mọi tổ chức Đạo, Đời. Đây là giai đoạn ung thối của trái và hạt trước khi mầm dương hé mở.

Hồi hướng tâm linh là thời kỳ mầm dương lố dạng

Giác ngộ tâm linh chuyển sang THÁNH ĐỨC.

KỶ NIỆM LÊN NON HÀNH PHÁP

(1982)

Tiếng Gọi Thiêng Liêng

I

Phong Chiếu (1)

Bắc Đẩu Tinh Quân xuống độ phàm
Vịn theo sắc chỉ của DÀ LAM
KHAI TÂM QUÁN CHÚNG thời mạt pháp
Gắng sức nương theo quyết chí làm.

Hiệp Thiên Đại Đế

Ghi chú (1): Chiếu chỉ thiên đình hay chiếu chỉ trời ban.

II

Tụ Đảnh Nam Sơn

Trước có căn duyên mới gặp mà
Phải đâu ai cũng để gần ta
Trừ tà Kiếm Khí thanh long hiện
Diệt mị Minh Kinh ngọc tự lòa
Tụ đảnh mong tròn cơ tận độ
Trương kỳ cho kịp Hội Long hoa
Đạo Tâm đắc lệnh khai chơn pháp
Cứu thế trước cần triệt quỹ ma.

Quan Thánh Đế Quân

Họa Bài Thi Của ĐHP

(Do Đức Quan Thánh gợi ý họa bài này và trình cho ngài xem)

Trót đã bao năm ở xứ người
Đem thân đổi lấy phút vui tươi
Ngờ đâu vạn sự do thiên định
Tuổi đã bảy mươi cũng đủ rồi
Nhớ tiếc sức phàm thừa chống chỏi
Buồn nhìn cội Đạo luống chơi vơi
Rồi đây ai đến cầm chơn pháp
Tô điểm non sông đạo lẫn đời.

Đ.H.P

Cảm Họa

Hy sinh trọn kiếp khổ vì người
Cội Đạo vun bồi mãi tốt tươi
Trở gót qui thiên cao thánh chất
Quày linh phụng nghiệp ĐẠO TÂM rồi (1)
Lánh trần xa chúng lòng bao nã!
Chấp cánh lìa nhân dạ chẳng vơi
Chuyển hướng Huỳnh Đình khai diệu pháp
Ấn phù kế thế lập an đời.

Quốc Thế Ngọc Nương

Ghi chú (1): Đức ngài tá điển dẫn dắt đạo tâm trong thời gian lên non hành pháp.

CHÚC MỪNG THIÊN MẠNG KHAI TÂM QUÁN CHÚNG

CHÚC cầu nhân loại hết điêu linh

MỪNG được khai tâm sáng Đạo Huỳnh

THIÊN biến cơ Huyền xoay vạn pháp

MẠNG tùng lý diệu mở tâm kinh (1)

KHAI quang chuyển khắp hoàn chơn tánh

TÂM chiến đưa dìu thế giác minh

QUÁN hạ độ nhân thiên dĩ định

CHÚNG an dân thiện sống thanh bình.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Thiêng liêng mượn thế dựng Thể chuyển Pháp, anh em Đạo Tâm chỉ là con cờ, phần đông chưa hiểu rõ ý nghĩa cuộc hành pháp.

Khánh Thành Lư Bồng

Lư Bồng chào đón khách nguyên nhân
Nhập cảnh bồng lai ngở thoát trần!
Sư phụ cận kề trao đuốc huệ
Nam Thiên gần gũi bố hồng ân (1)
Phất cờ nhân nghĩa hòa muôn chủng
Mở trận Thiên Hùng cứu vạn dân (2)
Thủy lộ rưới chan tươi mọi vật
HUỲNH ĐÌNH vạch lối vạn mùa xuân

Ngọc Nương

Ghi chú:

(1) Thông qua Thiên điều lịnh của Bạch Vân Động, Nam Thiên đại diện cuộc chuyển pháp khai tâm.

(2) Mở trận Thiên Hùng cứu thế, giải trừ âm binh (chuyển bằng vô vi).

Cảm Tác Trên Non

Nhẹ nhàng thanh thoát chốn non tiên

Vui thú, trần ai chẳng gợn phiền

Tu sĩ đời nay đâu yếm thế!

Ưu đời mẫn đạo vốn an nhiên.

Ngọc Nương

Chúc Cầu

Chúc mừng các bạn buổi đăng sơn

Toại chí tầm tu ngộ niết bàn

HUYNH TRƯỞNG dắt dìu hành chánh pháp (1)

Nương đời giác thế vẹn tâm chơn.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Anh em đạo tâm gặp huyền diệu thiêng liêng:

Hiệp Thiên Đại Đế tá điển dìu dắt lên non Hành Pháp chuyễn cơ Qui Tâm, KHAI TÂM QUÁN CHÚNG.

Linh Sơn Tức Cảnh

(Ghép 25 tên huynh đệ trong bài thơ)

XUÂN SƠN HÒA[2] HIỆP sắc THANH tao
HÙNH thái thiên nhiên lối động đào
NGHĨA trọng cao dày CÔNG tuyệt tác
CHƯ tiên quần hội dưới trăng sao.

*

Nên THƠ TRONG sáng đẹp dường bao!
BỬU[2] NGUYỆT HUỆ ÂN tỏa tỏa làu
NƯƠNG[2] THẾ BẢO chân dường thưởng ngoạn
TẤN hành diệu pháp THẲNG[2] non cao.

Ngọc Nương

Ghi chú: Dấu bình phương [2] chỉ hai người trùng tên.

Hành Trình Đăng Sơn

Đăng Sơn lần I (1)

(Gồm 36 người, có 8 huynh đệ ghép tên trong bài thơ)

BẢO trọng giang SƠN NGHĨA khí HÙNG
THẾ tuồng TẤN thoái buổi lao lung
CHƯ hiền vận pháp mong an chúng
MINH NGUYỆT ngời soi đạo chánh trung

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Lần I Hành Pháp Khai Tâm, Khánh Thành Lư Bồng.

Đăng Sơn lần II (2)

(Gồm 36 người, có 8 huynh đệ ghép tên trong bài thơ)

XUÂN SƠN HÒA HIỆP sắc thanh tao
HÙNG thái thiên nhiên lối động đào
NGHĨA trọng cao dày CÔNG tuyệt tác
CHƯ tiên quần hội dưới trăng sao.

Ngọc Nương

Ghi chú (2): lần II Hành Pháp Âm Dương hiệp nhất ĐẠO ĐỜI tương đắc (tại Nhựt Nguyệt Đài).

Đăng Sơn lần III (3)

(Gồm 72 người, có 8 huynh đệ ghép tên trong bài thơ)

XUÂN SƠN HÙNG THẾ khí linh thiêng
NGUYỆT tỏa gian trung hội thánh hiền
Chuyển vận lạc THƠ CHƯ đạo đạt
NGHĨA nhân giữ vẹn sớm hồi nguyên.

Ngọc Nương

Ghi chú (3): lần III Cầu Cửu Huyền Thất Tổ độ dẫn trăm họ.

Cảm Tác Tại Nhật Nguyệt Đài (1)

Cung kính nâng lên chén rượu nồng

Hẹn ngày Quốc Đạo sáng trời Đông

Xây đời Nghiêu Thuấn toàn nhân thế

Hòa cảm yêu thương sống Đại Đồng.

Ngọc Nương

(1) Nhật Nguyệt Đài gồm 2 đài:

Nhật Đài thờ Thiên Nhãn cao hơn Nguyệt Đài có bản đồ Tổ Quốc, hình ảnh Long Hoa Nhật Nguyệt thể hiện Đạo Đời Tương Đắc Âm Dương Hiệp Nhất.

Trước Động Thanh Hư

Nguyện cầu Thiên Phụ chứng hôn nay

Con trẻ hòa thương hiệp ý Thầy

Tâm thiện không màng danh lợi thế

Sống đời cao thượng chẳng riêng tây.

Ngọc Nương

Ngũ Phụng Kỳ Sơn (1)

Ngũ phụng kỳ sơn vỗ cánh bay
Trời Nam rực sáng bóng Cao Đài
Năm châu sắp sửa hòa chung khối
Thế giới chừ xong cuộc trả vay?!
Nữ kiệt trổ tài mong chuyển thế
Anh hùng nể mặt gắng ra tay
Phái VÀNG MẸ lãnh dìu con trẻ
Quyết chí thi gan chẳng hỗ mày.

Ngọc Nương

*

Họa Vận

Long Phụng đồng tâm chấp cánh bay
Ngàn năm một thuở rạng Cao Đài
Hoàn cầu tai ách tầm phương giải
Vũ trụ thanh bình dứt trả vay
Lướt thủy đăng sơn đồng dấn bước
Tranh khôi đoạt giáp chẳng nhường tay
Hạnh huỳnh kỳ phất vì chơn đạo
Chuyển thế hòa an rỡ mặt mày.

Thế-Hòa-Tấn

Ghi chú (1): Quan Thánh lập ngũ Phụng, ngũ Hỗ trên non (1982)

Bao Trung Cảm Tác (1)

Bao Trung ẩn nhẫn kiến tương lai
Ám độ Trần Thương hẳn có ngày
Chơn chúa tôi hiền đầy đủ đức
Anh hùng nghĩa sĩ mới về đây
Lưu Bang khiển tướng kim giai ngự
Hàn Tín điều binh chốn thượng đài
Diệu dụng sở trường nên nghiệp lớn
Thảnh thơi cánh hạc vút trời mây.

*

Bao Trung rừng núi hẳn buồn tênh
Sương gió trăng sao kết đậm tình
Trước động trúc lâm chầu thánh chúa
Quanh hang cây cỏ phục làm binh
Cung vàng điện ngọc đông khanh tướng
Vách đá rêu xanh chỉ một mình
Ẩn nhẫn anh hùng gìn đại chí
Dụng NHÂN dựng nghiệp kiến hòa bình.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Nhân cảnh rừng núi liên nghĩ đến Bao Trung (trong Hán Sở tranh hùng). Đề tài ẩn dụ hàm ý gợi lại kế sách "Minh tu Sạn Đạo. Ám Độ Trần Thương" Lưu Bang thực hiện ở Bao Trung.

"Minh tu Sạn Đạo. Ám độ Trần Thương" là kế hoạch sửa con đường Sạn đạo (đường lớn duy nhất từ Bao Trung ra đất liền) để che mắt đối phương rồi bất ngờ kéo binh bằng con đường tắt là đường Trần Thương đánh thắng Hạng Võ.

Sách lược Thầy áp dụng trong nền Đại Đạo kỳ ba cũng là " Minh Tu Sạn Đạo. Ám độ Trần Thương": Thời kỳ Thể Pháp chuẩn bị cho thời kỳ Bí Pháp, tu sửa con đường Đạo chuẩn bị cho đường tu tắt: Đó là PHÁP TÂM hay ĐẠO TÂM.

Trước đây, Đức Cao Thượng Phẩm cũng đã tiên tri:

Ám độ Trần Thương buổi hậu lai
Hiệp Thiên Thánh địa tuyển nhân tài
Giồng Hồng noi dấu dầu thoát ách
Nhờ đám khuê môn vẹn gót hài.

Mãi về sau này, nơi Thánh địa , anh em đạo tâm trong đó có chúng tôi gặp huyền diệu thiêng liêng, Hiệp Thiên Đại Đế tá điển tiến dẫn hành pháp khai tâm trên đỉnh Linh Sơn, báo hiệu chuyển sang thời kỳ Đạo Tâm do Mẹ dìu dẫn chúng tôi mới hiểu được ý nghĩa tiên tri trong bốn câu thơ nầy.

KỶ NIỆM TRONG TÙ

(1983-1985)

Lúc Bị Bắt

(Ngày mồng 9 tháng Giêng Quí Hợi (1983))

Lạ nhỉ tay ta bị khóa còng!
Sao tâm bình lặng vững như không?!
Chợt buồn thương mẹ đau trầm trọng
Xót bấy con thơ thả giữa dòng
Dương thế đành cam chưa trọn hiếu
Thiêng liêng con nguyện đáp bồi công
Đường tu vốn biết đầy gian khổ
Thiên trách định rồi phải gắng xong.

Ngọc Nương

Cảm Tác Lúc Mới Vào Tù

Dấn bước đường tu dấn bước tù

Mặc tình thế sự luận khôn ngu

Đạo đời vai gánh dù chưa vẹn

Nhân nghĩa cờ trao bỏ được ru?!

Bửu pháp tịnh bình cơ quán thế

Huyền linh dương liễu vẹt mây mù

Hoằng khai HUỲNH ĐẠO tùng thiên mệnh

Ước vọng trần gian khắp chốn tu.

Ngọc Nương

Cảm Tác Nhân Đứng Bên Cửa Phòng Giam Đón Quốc Thế Đi Làm Việc Về

Nép mình bên cửa đón người thương

Nghịch cảnh nơi đây lắm đoạn trường!

Chớp mắt nhìn nhau tình lặng lẽ

Chạnh lòng chua xót ý tơ vương

Đạo đời đã quyết cùng chung hướng

Nhân nghĩa nguyền gieo khắp bốn phương

Vững chí đồng tâm ta tiến bước

Ngại gì gian khổ lúc tai ương!

Ngọc Nương

Nhớ Huynh Đệ

Cảm nhớ đệ huynh luống ngậm ngùi

Xuân nầy ly cách chẳng còn vui!

Ngày nào hội ngộ thiên sơn động

Nay lúc vào lò bát quái trui

Chí quyết dìu đời sang Thánh Đức

Trì tâm nhẫn nhục khổ cam mùi

Kỳ ba lệnh Mẹ khai HUỲNH ĐẠO

Chiến sĩ tình thương chớ dễ duôi.

Ngọc Nương

Nhớ Huynh Trưởng (1)

Huynh Trưởng vắng rồi đang ở đâu?

Sanh linh thổn thức tiếng van cầu

Nài xin lệnh MẸ ban huyền diệu

Kêu cứu Tôn Sư chuyển pháp mau

Nhân thế trầm luân gây máu hận

Dân lành điêu đứng chịu thương đau

Thời thừa thập nhị cơn điên đảo (2)

Huynh hỡi đành lòng vắng mãi sao?!

Ngọc Nương

Ghi chú:

(1) Chơn linh Hiệp Thiên Đại Đế bảo anh em huynh đệ chúng tôi gọi ngài là "Huynh Trưởng"

(2) Thời thừa thập nhị chỉ Ngài Hồ Bảo Đạo là nhân vật thứ 13 của Thập Nhị Thời Quân.

Cảm Tác Lúc Làm Việc

Vào trường khảo thí thật là gay!

Đủ cách gạn tra chịu dạn dày

Giám khảo trợn trừng đe, ghép, buộc

Đồ sinh tháo gở đở liền tay

Vững vàng ghìm lái trong giông bão

Nhẫn nhục điềm nhiên trước đắng cay

Vận nước gian truân cùng chịu khổ

Số trời đã định biết sao đây!

Ngọc Nương

Ghi chú: lúc làm việc là lúc bị điều tra xét hỏi.

Cảm Tác Lúc Xuân Về

Tiếng pháo giao thừa nổ khắp nơi
Ai hay khám lạnh khổ bao người?!
Xiềng gông năm tháng dài thê thảm
Tường đá bao thu khép kín đời
Cuộc sống đọa đày trong tủi nhục
Ân tình xa vắng chẳng ngày vui
Xuân về thêm gợi niềm cay đắng
Cũng một kiếp người xuân bỏ rơi!

Ngọc Nương

Kỷ Niệm Buồng 16

Mười sáu buồng the sống sướng ghê

Tội nhân ba đứa điệu pas chê!

Cơm ăn ba bửa cho vừa đủ

Nước tắm ba lần mới hả hê

Nào quạt nào cờ chơi giải trí

Nào chăn nào chiếu đón đông về

Cho hay lao lý cũng vui đấy

Khiến kẻ cố lỳ ở cũng mê!

Quốc Thế

Lá Vàng Gợi Cảm

Song sắt nhìn ra đếm lá bay

Thời gian rụng mất biết bao ngày!

Chim lồng cá chậu buồn bao nả

Nắng sớm mưa chiều ảm đạm thay!

Đồng cảnh tương phùng chung khổ hạnh

Đồng thuyền đồng hội nếm chua cay

Sự đời đã thế đành cam phận

Bỉ cực qua rồi đến thái lai.

Quốc Thế

Nhớ Cha Già

Tám mươi tám tuổi tưởng an nhàn

Tai biến thình lình ngập khó khăn

Bệnh hoạn hoành hành đau thể xác

Nhớ con thương cháu buốt tinh thần

Đời con ngang trái vì nhân thế

Cuộc sống tang thương bởi thế nhân

Tất cả khổ đau con gánh chịu

Cầu xin gia phụ sớm bình an.

Quốc Thế

Nhớ Con Nhân Dịp Xuân Về

Pháo nổ ròn tan khắp đó đây
Ngày xuân lại đến với tù đày
Những dòng nước mắt rưng rưng chảy
Tiếng nấc nghẹn ngào nhớ nhớ ai!
Gia cảnh quạnh hiu buồn đón tết
Bầy con thơ dại khóc xuân lai!
Trời xanh sao nở bày ngang trái
Biết đến bao giờ thấy ánh mai!

Quốc Thế

Ngăn Cách

Anh ở hướng Tây, em hướng Đông

Cách nhau khoản cách ngở nghìn trùng

Duyên tình đôi lứa gìn son sắt

Kiếp sống thân đơn vượt gió giông

Đã quyết bên nhau cùng lý tưởng

Dù xa đôi ngả vẫn chung lòng

Chung tình chung ý mình chung sống

Ngày nắng ta về thỏa ước mong.

Ngọc Nương

Ngục Trung Cảm Tác

Ngục tối bao năm luống đoạn trường

Mơ ngày xuân đẹp đến quê hương

Mây mù che phủ vầng dương khuất

Khí ám bao quanh cửa đạo buồn

Nhân loại đắm chìm trong vũ lộ

Dân lành thống khổ đợi tình thương.

Anh hùng thất vận không nao chí

Chờ hội Rồng Mây đón ánh Dương.

Ngọc Nương

Khóc Cha (1)

Sét đánh ngang tai: cha thác rồi
Trời mây u ám… bão lòng tôi!
Ai ngờ vĩnh biệt cha từ ấy
Chua xót can tràng lệ đẳng môi.

*

Chia cách, buồn thương khổ dập dồn
Đưa linh Ông Nội chỉ đàn con
Thôi còn đâu nữa ngày tao ngộ
Bao tháng năm trôi chịu mõi mòn…

*

Thương cha mong trẻ biệt âm hao
Thắp thỏm lo âu biết thế nào!?
Giả biệt trần gian còn luyến nhớ
Bao giờ con thoát cảnh lao đao?!

*

Cầu xin Thượng Đế bố hồng ân
Cha mẹ siêu thăng dứt nghiệp trần
Nương, Thế đành cam không vẹn hiếu
Thiêng liêng bù đấp chắcđồng cân.

Ngọc Nương

Chú thích (1): Lúc còn trong tù, nghe tin cha chồng mất.

Nhớ Nhà Nhân Tết Đến

Tết đến con tôi chắc khóc nhiều…
Song đường hiu quạnh biết bao nhiêu?!
Chồng tôi khám lạnh lòng se thắt
Tôi chốn ngục tù dạ hắt hiu
Xuân hỡi trần gian còn khốn khổ!
Bao giờ nhân loại biết thương yêu?
Nhìn nhau chan chứa tình huynh đệ
Kết đóa HUỲNH XUÂN thật mỹ miều.

Ngọc Nương

Tiếp Nhận Hồng Ân (1)

Bể khổ trầm luân sóng dạt dào
Trải bao nghịch cảnh chịu thương đau
Hồng ân Mẹ thưởng cho con đó
Con vững đường tu ắt tiến mau
Ngọc quí giũa mài thêm sáng giá
Vàng ròng thử lửa chẳng hề sao
Thế thường mấy kẻ lo đi ngược!
Bỉ ngạn là đây chớ tận đâu?

Ghi chú (1): Ngày (30-4-1985) ra khỏi tù trở về, thấy cảnh nhà điêu tàn, tan nát; tôi chợt nghĩ đây là Hồng ân của Mẹ hay sao?

Tiếng vọng tự Tâm khẽ bảo: đó là Hồng ân!

Tôi vội vàng tiếp nhận Hồng ân qua sáng tác bài thơ trên.

NGỌC THƠ XƯỚNG HỌA

Đón Mừng Đức Hộ Pháp Từ Madagascar Trở Về

Phất phới năm châu khổ đọa đày
Ai ngờ lại gặp buổi hôm nay
Chung trà Hồ Dịch chưa ngơi khát
Ly rượu Hớn Bang dở chỉnh say
Vỗ cánh phi hùng nâng thổ vỏ
Đòi quyền tổ quốc để Cao Đài
Khải hoàn trổi khúc ca ru bạn
Ngưng quạt mà xem nước trổ tài.

Đức Cao Thượng Phẩm

Cảm Họa

I

Madagascar khổ lưu đày!
Hợp phố châu về thỏa mộng nay
Khắp khởi chung trà mừng hội ngộ
Lâng lâng chén rượu nửa như say
Bầu trời lấp lánh vì sao sáng
Đất nước bừng lên cảnh giáo đài
Giọt lệ nhớ thương nay chấm dứt
Niềm tin quyết thắng hiệp anh tài.

Quốc Thế

II

Đạo nước chinh nghiêng khổ nhục đày
Sao trời rực sáng buổi hôm nay
Nặng tình tri kỷ lòng hoài cảm
Giáp mặt tri âm dạ ngở say
Dấn bước đồ lưu trau đức thánh
Quày chân phục nghiệp rạng Cao Đài
Ngày mai thế giới ca hoan lạc
Nhân loại hồi sinh mới rõ tài.

Ngọc Nương

(1981)

Bài Thi Của ĐHP
Ôi Thôi Rồi Nồi Xôi (1)

Mấy ai vị quốc đó người ôi,
Chống mắt mà xem bắt thảm thôi.
Cứu nước không ai ra gánh vác,
Phong quan chưa định đã giành rồi
Giặc xâm rút cổ không trông thấy,
Trống lịnh ăn cơm bới lủng nồi.
Chán bấy những phường xu cách mạng,
Dự thân công cử giữ nồi xôi.

Ghi chú (1): Còn bài thơ "Ôi thôi rồi nồi xôi" ĐHP mượn loài chim để diễn đạt, chúng tôi tìm chưa ra.

"Ôi thôi rồi nồi xôi" (ghép vận trong bài thơ đường luật) làm tựa đề nói lên sự thất vọng chán nản của người đời đối với viên chức nhà nước thời bấy giờ. Mượn hình ảnh của chim, thú, hoa hoặc người để diễn đạt.

Họa Vận:
Ôi Thôi Rồi Nồi Xôi

I

Lan Chi linh dược khó tìm ôi!
Dạ lý thơm nồng buổi tối thôi
Khoe sắc anh đào hương chẳng có
Phù dung sớm nở lại tàn rồi
Hoa hồng, trinh nữ đầy gai góc
Điên điển, ngó sen hợp đáy nồi
Quyền tước thế gian ai củng muốn
Mấy người xứng đáng được phần xôi?!

Ngọc Nương

II

Vị nhân vị đạo bớ người ôi!
Cuộc sống bao năm cũng thế thôi
Dẫn nước chìm sâu vào bóng tối
Hồi tâm tỉnh mộng lở tay rồi!
Lương dân đồ thán vương tù tội
Tài sản tiêu san vét sạch nồi
Trách nhiệm non sông giành gánh vác
Hỏi mình có xứng hưởng phần xôi?

Ngọc Nương

Họa Vận:
Ôi Thôi Rồi Nồi Xôi

I

Long Lân Qui Phụng khó tìm ôi!
Chồn cáo đầy rừng phá hại thôi
Chó dại biệt tài sang nọc độc
Sói già nham hiểm sắp tàn rồi
Sơn dương vung gạc tìm phương hướng
Mèo trẻ đói meo chạy lục nồi
Danh lợi độc quyền giành hưởng trọn
Cuối luồn vô dụng phí nồi xôi.

Quốc Thế

II

Đạo đời ly cách đáng buồn ôi!
Ảnh hưởng ngoại lai mãi chẳng thôi
Kỳ thị tột cùng gây oán hận
Bất tài vô hạnh hại dân rồi
Khám đường chật nức người yêu nước
Xã hội lương dân bị sạch nồi
Đạo đức nhân luân còn đâu nữa
Nở nào cưởng đoạt hết nồi xôi!

Thi Tặng Huynh Đệ

GỬI lòng thành tín hướng về Cha
TRẦN thế ai hay vốn một nhà
MINH lý vạn thù qui nhất bản
THƠ xa độ chúng thoát trầm kha.

*

MẾN nghĩa đệ huynh bước đạo tầm
TẶNG lầu thơ chuyển pháp cao thâm
NGỌC hư soi tỏ lòng thành tín
HUỆ phát tâm hiền thánh đức lâm.

*

GỬI trọn gia thê phụng sự người
LÊ dân tầm thuốc đến chiều mơi
THÀNH tâm thiện chí làm nhân nghĩa
TRONG đục đầy vơi cũng một đời.

*

GỬI trọn niềm tin đấng nhiệm mầu
PHẠM môn tìm học lý cao sâu
THỊ thành nay buổi trường tu mở
NƯƠNG thế dìu đời thoát khổ đau.

*

MẾN người sát cánh Đức Tôn Sư
GỬI áo thiên phong ác nghịch trừ
VĂN bút sưu tầm soi lý đạo
LỢI danh phủi sạch luyện tâm như.

*

MẾN thầy yêu Đạo thuở thanh xuân
GỬI bước tha phương trả nghiệp trần
HỮU thệ hiến thân hoằng chánh đạo
LƯƠNG tâm đuốc rọi độ tha nhân.

*

MÁCH bạn vì Thầy quyết dấn thân
BẢO sanh nhơn nghĩa giúp cơ trần

THÁI bình thiên hạ đời an lạc
HÒA ái chơn tâm chiếc đủa thần!

*

MẾN mùi đạo lý quyết tầm tu
GỬI trọn kiếp sanh chịu dãi dầu
THANH khí linh tâm hòa vũ trụ
BÌNH an sanh chúng chí mưu cầu.

*

MẾN trọng anh hùng đạt đức nhân
GỬI người hiền sĩ nghĩa lang quân
QUỐC hồn muôn thuở tình lưu luyến
THẾ sự thăng trầm vẹn nghĩa ân.

*

MẾN nước thương dân đáng mặt hùng
GỬI người hiệp sĩ nặng kiếm cung
MẠNH Thường Quân chí gieo nhân nghĩa
BẢO trọng cơ đồ toại ý dân.

*

KỈNH nguyện hoàn thành sắc chỉ giao
NGÀI là thiên sứ đứng chịu sào
BẢO tồn chơn giáo cơn nghiên ngửa
ĐẠO sáng tâm lành vững chí cao.

*

KÍNH chúc hoàn thành cuộc viễn du
LƯƠNG tâm sáng rọi bước đường tu
SĨ hiền khai hoát nền chân lý
HẰNG tiến nhân sanh vén bụi mù.

*

MẾN tình muội tỷ phút tâm giao
HỒ hải thương yêu sóng lệ trào
TUYẾT nguyệt mây hồng duyên khải ngộ
LAN NƯƠNG từ trước hẳn quen nhau?!

*

MẾN Đạo thương người quyết chí tu
GỬI lòng thành kính Đức Tôn Sư
CHÍ linh soi sáng đường tâm đạo
BỬU pháp hoằng dương vẹt áng mù.

*

GỬI trọn cuộc đời đấng Hiệp Thiên
PHẠM môn cửa thánh gắng chiêu hiền
VĂN đàn thuyết pháp cơ mầu nhiệm
BẢNH mắt quần sanh lý diệu huyền.

*

GỬI tình trọn kiếp đức Quan Công
BÙI ngọt cùng san sẻ một lòng
NGỌC ẩn tiềm sâu trong vách đá
CÔNG thành đức vẹn chí hoài mong.

*

GỬI lời trọn hứa đấng thiêng liêng
LÊ thứ bình an mới toại nguyền
HOÀNG đạo thiên thai thời mạt pháp
ÂN lành chiếu diệu khắp nhân duyên.

*

MẾN người trung nghĩa dám hy sinh
GỬI cả cuộc đời đấng Chí Linh
NGỌC Đế chuyển hành cơ diệu pháp
HÒA an thiên hạ mở tâm kinh.

*

GỬI nhà mô phạm thích tầm dơi
LÊ bước nhìn sau cũng lạ đời
KIÊM trách nhiệm hành khai diệu pháp
TẤN mà quay ngược, lý huyền thôi.

*

GỬI người tầm học lý cao siêu

HUỲNH Đạo kỳ ba MẸ dắt dìu
THÁI cực vận hành cơ bí nhiệm
XUÂN hồn chợt tỉnh giấc cô liêu.

*

GỬI người được giấy "vô gia cư"
TẠ nghĩa trị lành bệnh bấy chừ
VĂN bút ghi rành xem cũng lạ
CHƯ hiền cảm kích một thầy tu!

*

GỬI trọn tinh thần đấng chí linh
PHAN quân dìu phướn nhập thiên đình
THÀNH tâm cảm ứng cơ huyền diệu
THĂNG tiến đường tu ngộ ánh minh.

*

GỬI người thiện chí quyết tu tâm
TẠ đáp ân hồng đức thậm thâm
VĂN minh Âu Á tầm trau học
THẲNG tiến đường tu chẳng ngại lầm.

*

GỬI người sớm giác ngộ đường tu
PHẠM thức hằng trau chịu dãi dầu
CÔNG lý đuốc linh khơi sáng tỏ
NGHĨA nhân nền tảng, vật phù du!

*

GỬI trọn niềm tin Đấng Chí Tôn
PHẠM môn là cửa rỗi linh hồn
MINH tâm diệu pháp dìu nhân loại
NGUYỆT chứng soi lòng dạ sắt son.

*

MẾN mộ Đạo Thầy hạnh đức trau
GỬI người hiếu nghĩa sách kinh làu
CHÍ tâm phụng sự nền chơn giáo
HIỆP nhất không phân biệt sắc màu.

*

THÂN hiến cho đời phụng nghĩa nhân
GỬI dâng Thầy Mẹ khối tinh thần
BẠCH y màu áo hòa muôn sắc
VÂN động Nhàn Âm chuyển xuống trần.

Ngọc Nương

*

Mến Tặng Ngọc Nương

MẾN mộ Hiền Tài đạo đức cao
TẶNG người thục nữ chí anh hào
NGỌC châu khó sánh trang tài tuấn
NƯƠNG thế hoằng khai mối Đạo mầu.

Quốc Thế

Mến Gửi Tử Quy

MẾN nhà võ tướng đậm hồn thơ
GỬI trải tâm trung bút mực nhờ
TỬ Lộ noi gương NHÂN HIẾU NGHĨA
QUY nguyên CHÂN LÝ dệt trần mơ.

Ngọc Nương

Cảm Xuân

Ai đi nhặt lấy mùa xuân thắm
Sưởi ấm trần gian hỡi thế nhân
Xuân của đất trời rực rỡ lắm
Xuân lòng hòa cảm nhịp yêu thương.

Ngọc Nương

Cảm Xúc

Trần thế làm sao mãi thảm sầu!
Thuốc linh cứu khổ phải tìm đâu?
Bỗng dưng ta thấy lòng xao xuyến
Khi nghĩ về nước Việt khổ đau!

Ngọc Nương

Nguyện Cầu

Nguyện cầu Thiên Mẫu rưới hồng ân
Chiêu mộ anh tài khắp thế nhân
Chung lưng xây đắp cơ đời đạo
Hạnh phúc an bình cho thế gian.

Ngọc Nương

Cảm Tác Mùa Hè

Bên tường phượng đỏ báo mùa hè

Nắng ấm tô màu mọi sắc khoe

Bướm lượn ong vờn hoa nở cánh

Hương đùa gió thuận nụ lăm le

Sau vườn mai trúc vầy nên cảnh

Xóm vắng nhạc thiều vẳng tiếng ve

Cảnh sắc gợi buồn cho kẻ ngắm

Âm thầm cô lẻ chốn phòng the.

Ngọc Nương

Tìm Bạn Cũ

Nếu phải Ngọc Nương là bạn tôi
Hãy kể tôi nghe thử mấy người
Trường của chúng ta, tên bạn gái
Quí vị giáo sư của cái thời…

*

Biết bao giờ ta sẽ gặp nhau?
Nhìn tên bạn cũ dạ nao nao…
Nhưng sao xa lạ vì chưa biết
Bạn của mình đây hay kẻ nào!

*

Quốc Thế là ai vậy Ngọc Nương?
Có phải anh đây là bạn đường
Hay chỉ là một người đồng đạo?
Hay khách cố tri ngộ tha hương?

*

Hai bác gia đình vẫn an khang?
Cho tôi kính gửi đến đôi hàng
Chúc cho quí quyến người bạn cũ
Em Hồng và tất cả được bình an.

Minh Thi (tức Chờ ở Gò Dầu)

Ghi chú: Minh Thi ra hải ngoại ở Pháp Quốc, là người bạn học cũ của Ngọc Nương. Bài thơ "Tìm Bạn Cũ" được đăng trên báo BTĐ.

Họa Vận:

Mừng Gặp Bạn

Bạn Chờ ngày ấy chẳng quên tôi!
Bạn cũ trời Tây được mấy người?!
Dòng đời xô đẩy người muôn hướng
Kỷ niệm còn vương thuở thiếu thời…

*

Pháp, Mỹ dù xa, tâm hiểu nhau
Nghìn trùng xa cách vẫn không nao!
Hẹn ngày tái ngộ không xa lắm
Thắm thiết tình thơ tựa thuở nào!

*

Quốc Thế bạn đời của Ngọc Nương
Cùng chung lý tưởng một con đường
Thiếu thời cùng học trường Đạo Đức
Trên lớp chúng mình nơi cố hương.

*

Chúc bạn gia đình phúc vạn khang
Chân tình tha thiết gửivài hàng
Ấm lòng tri kỷ hoài mong ước
Đất nước quê mình sớm lạc an.

Ngọc Nương
(Texas 16-8-93)

Tự Trào

Đất nước "đi lên" khiến đổi nghề (1)
Tay mềm cầm bút chuyển cầm de
Xưa nghề nhọc trí thêu canh thức
Nay sức, hơi hao ngủ khỏe re
Mộng ước tương lai là dục vọng
Vui hòa hiện tại ấy khôn ghê
Thăng trầm âu cũng vòng luân chuyển
Hạnh phúc là chân thoát cõi mê.

Ngọc Nương

Hí Họa

Kinh tế gay go chuyển đủ nghề
Gỏ đầu trẻ dại đến cầm de
Đụt xong chướng ngại nghe thanh thoát
Giũa hết ngạnh nghề thấy nhẹ re
Vạn biến thích nghi vui tuế nguyệt
Hài hòa trung đạo tiến nhanh ghê!
Búa "kinh" sắt thép tâm kinh mở
Tiếng đập vang rền phá giấc mê.

Quốc Thế

Ghi chú (1): Sau khi ra tù vì gia cảnh khó khăn phải chuyển sang nghề đập sắt cắt len.

Viếng Mộ Cha

Ngậm ngùi nuốt lệ nhớ từ thân
Con trở về đây viếng mộ phần
Đau đớn nghìn thu đành vĩnh biệt
Xót thương gọi trẻ phút ly trần
Mặt đời tang lễ dù chưa trọn
Bước đạo hiếu tâm vẹn nghĩa nhân
Cúi lạy phụ từ xin chứng chiếu
Con nguyền lập đức đáp thâm ân.

Quốc Thế-Ngọc Nương

Ghi chú: Sau khi ra tù trở về, đi viếng mộ Cha (Phụ Thân của Quốc Thế).

*

Họa Vận

Thoát nạn mong về viếng phụ thân
Mới hay phước địa bố an phần
Ngùi trông đảnh hộ làn mây phủ
Chạnh ngắm nghĩa trang nắm mộ trần
Những tưởng sân lai vui hiếu tử
Nào dè cửa thánh khóc hiền nhân
Hiển linh chứng giám lời con nguyện
Cõi thọ cầu cha hưởng huệ ân.

Vạn Năng

Nhớ Ngài Hồ Bảo Đạo (1)

Bảo Đạo qui tiên sứ mạng tròn
Kiên trì nhẫn nhục rạng lòng son
Đi dây nào nệ dây lươn lẹo
Trèo núi sá chi núi lẳng mòn
Chuyển tịch âm thầm trong bão lửa
Pháp hành lặng lẽ trước thiên môn
Chịu sào đứng mũi thân trơ trọi
Đúng nhựt quay về hẳn gặp con.

Quốc Thế

*

Họa Vận

Thiên trách thầy ban Bảo Đạo tròn
Trải bao sóng gió vẹn lòng son
Cương nhu lượn cảnh thuyền xông lướt
Nhẫn nhục quyền nghi đá phải mòn
Đạo cách tiên phong gương hậu thế
Tâm lành chí cả bậc thiền môn
Thức thời chuyển tịch gìn cơ đạo
Mãn nhiệm triều thiên đáng mặt con.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Ngài Hồ Bảo Đạo là nhân vật thứ 13 trong Thập Nhị Thời Quân. Ngài đã làm tròn nhiệm vụ trong cơ chuyển pháp qua bức Tâm Thư ngày 7 tháng 5 năm Nhâm Tuất: "Đưa Đạo vào Tâm", và đứng mũi chịu sào trước bao sóng gió…

Tặng Phối Sư Thượng Cảnh Thanh (1)

Bước đạo chinh nghiêng ở buổi này
Phối Sư Thượng Cảnh gậy cầm tay
Nương thân lê gót tìm hiền sĩ
Nối chí tiền nhân dựng nghiệp dày
Sử Đạo chuyên tầm lưu hậu thế
Lý trời sưu tập giúp anh tài
Thân già đâu nệ chân rung bước
Soi sáng cơ đồ đáng kính thay!

Quốc Thế

Họa Vận

Khắc kỷ tu thân vững dạ này
Cám ơn Hiệu Trưởng tặng thơ tay
Mượn lời chúc tụng nêu công khó
Xét phận duyên may vẹn nghĩa dày
Thương tuổi thanh xuân còn nhiệm vụ
Riêng già sức yếu kém chơn tài
Thìn lòng tu tỉnh xa trường mộng
Vui cảnh an nhàn phúc lộc thay!

Nguyễn Công Cảnh

Cảm Họa

Sử Đạo ghi thêm cuộc biến này
Trẻ già chung sức nắm liền tay
Mẹ Cha phân nhiệm cơ hoằng đạo
Con hiếu tùy duyên nối nhiệp dày
Thương hải tang điền trau đức thánh
Gian truân thử thách rõ anh tài
Cơ trời thay tướng thành tâm đạo
Chuyển thế hoàn lương bí nhiệm thay!

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Phối Sư Thượng Cảnh Thanh là Trưởng Ban Đạo Sử, rất tâm đắc về phương cách "làm thơ đạo học" của chúng tôi…

Nhớ Phối Sư Thái Đến Thanh

Sợi buồn giăng mắc cõi lòng tôi
Bác Đến từ nay vĩnh biệt rồi!
Lao lý, tôi mong ngày tái ngộ
Nào ngờ tiên cảnh Bác qui hồi!
Văn đàn, thai đố, đâu còn Bác
Chiết tự, thuyết minh, vắng bóng người
Sứ mạng vuông tròn, công đức mãn
Nguyện cầu đắc quả đáo nguyên ngôi.

Quốc Thế

*

Họa Vận

Giọt sầu vương vấn mãi cùng tôi
Thương bác Thông Quang đã thác rồi! (1)
Tri Kỷ ngày xưa khi xướng họa
Tri âm giờ vắng lúc gia hồi
Tinh thông hán học tìm siêu lý
Uyên bác văn thơ khuyến dạy người
Tao khách văn đàn thương nhớ Bác
Nguyện cầu tiên cảnh Bác an ngôi.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): Thông Quang là bút hiệu của Bác Đến. Phối Sư Thái Đến Thanh là bậc thâm nho, liên hệ rất thân thiết với chúng tôi sau khi cơ đạo bị giải thể (sau 1975)

Trại Giam Bàu Cỏ

Sáu năm vừa chán cảnh vô trần
Bàu Cỏ đầm rồng thử dấn thân
Tắm mát nắng vàng vui nước trí
Gội trong sương bạc thú non nhân
Màn trời gió cuốn mây giăng ngọc
Chiếu đất hoa nhường nguyệt trải ngân
Chợt tỉnh ánh dương cài ngõ trúc
Lưng trâu nghểu nghếnh nhịp roi chân.

Diệu Thông

Cảm Họa:

Ngày Mai

Tu sĩ ngày mai chẳng khác trần
Khắp cùng thiên hạ thảy tu thân
Chăn chiên, mở quán tài nhân sĩ
Hiệp khách, chăn dân đức đạo nhân
Chiếu đất màn trời như gấm vóc
Trăng vàng nắng bạc tợ kim ngân
Nhân sinh vũ trụ hòa chung điệu
Đổi mới cơ trần hiệp lý chân.

Ngọc Nương

Nhắn Hỏi

Tội phước duyên chi phải dấn trần?
Đưa đò độ thế khổ cho thân!
Công hầu vương bá danh nào quí?
Sư đạo thầy tăng vị có bần!
Lạc cảnh càn khôn vui mấy cõi?
Kỳ quan thế giới khổ bao phần!
Tinh cầu cát bụi trong hoàn vũ
Trước mắt đâu là thiện mỹ chân?

Diệu Thông

*

Đáp Họa

Thượng Đế kỳ ba phải giáng trần!
Con NGƯỜI đâu nở muốn an thân?
Sang hèn trối kệ Tâm là quí
Vinh nhục sá chi chọn chữ bần
Đạo đức chơn tâm là phụng sự
Hồng ân phụ mẫu ấy danh phần
Tu hiền nhân đạo hành viên mãn
Trước mắt ta là thiện mỹ chân!

Ngọc Nương

Chú Giải

Kỳ ba Thượng Đế giáng trần, Thần Thánh Tiên Phật cũng xuống trần lập công,là thời kỳ " **Quán hạ độ nhân Thiên dĩ định"**, cũng gọi là thời kỳ đại ân xá,hay thời kỳ tu tắt, con người không cần tu xuất chơn thần đi lên mà chỉ cần hành viên mãn Nhân đạo giữ thân tâm trong sạch thanh tịnh, **Thầy và các đấng luôn luôn ở bên cạnh sẵn sàng hiệp một** với chúng ta khai sáng huệ tâm giải dần phàm tánh. **Do đó cũng là THỜI KỲ NHO TÔNG CHUYỂN THẾ.**

Tịch Quang Thán Thơ (1)

Ngãnh lại Thánh đường luống ngẩn ngơ
Đạo hồn phất phưởng đến bao giờ?
Chơn chuyền khép kín bên phòng vắng
Thánh thể bon chen những chực chờ
Động Bích dập dìu chân khách tục
Cữu trùng lẻ tẻ bóng thiên thơ
Đạo trường trình diễn màn sân khấu
Bến giác thuyền trôi sóng dật dờ.

Tiếp Dẫn Đạo Nhơn
(Phụ thân của Ngọc Nương)

Ghi chú (1): Tịch Quang là bút hiệu của Phụ Thân Ngọc Nương.

Họa Vận

Sứ mạng chưa thành chẳng thể ngơ
Cơ trời thay đổi biết sao giờ?
Chơn truyền Đạo mở lan tràn khắp! (1)
Thánh thể hòa nhân, phút đợi chờ! (2)
Đuốc cuối đường hầm le lói sáng
Đường qua cửa Thánh ngập văn thơ
Phải chăng thời vị TÂM hiền huệ?
Thức giác trần gian hết dật dờ!

Ngọc Nương

Ghi chú:(1) Sau 1975 cơ Đạo như con Rồng bị đè đầu, đuôi vùng vẫy khắp nơi, thể hiện như tiên tri của các Đấng:"Đạo thành từ ngoài"…!

(2) Cơ chuyển Pháp khai Tâm"Thiên Nhân Hiệp Nhất"làm cho Đạo ra thiệt tướng(Thể và Bí tương liên tương hiệp).

Thông Diệp Của Mẹ Fatima

Năm một nghìn chín trăm mười bảy
Mẹ Maria giáng hiện tiên tri
Chiếu điển lành qua cô bé Lucie
Giữa bầu trời làng Fatima nước Pháp
Ban thông điệp: Việt Nam vùng Đất Thánh
Chúa tái sanh phổ độ tại miền Nam
Đất nước sau hình tròn như quả cam
Chỉ tư tưởng Đại Đồng trùm quả đất
Một so sánh diệu kỳ nhưng sác thật
Vượt thời gian vượt cả không gian
Lời tiên tri Thiên Chúa quí vô vàn
Đã báo trước trời Nam khai Đại Đạo!
Mẹ khuyên phải hãm mình tuyệt dục
Gắng trường chay giảm nghiệp sát sanh
Tư tưởng lành hóa giải môi sinh
Cho nhân loại thoát chiến tranh nguyên tử
Và kêu gọi Vatican Tòa Thánh
Cùng các nhà lãnh đạo thế gian
Hãy tiếp tay giúp sức miền Nam
Sau nhân loại hưởng Đại Đồng Thánh Đức.

Ngọc Nương

Bí Pháp Trong Thiên Chúa

Từ thuở nhỏ tôi học trường Nhà Trắng
Đọc Thánh kinh mỗi sáng lễ nhà thờ
Lần đầu tiên xúc động trái tim thơ
Trước tượng Chúa bị đóng đinh trên Thánh Giá
Chúa cứu rỗi nhân loài như thế đó
Gợi tình thương bằng chí nguyện xả thân
Một trái tim hòa nhịp với tha nhân
Đưa nhân loại đến thiên đàng hạnh phúc
Phép **xưng tội** cũng là phương độ rỗi
Giúp con chiên sám hối ăn năn
Có Cha Lành dẫn dắt hết băn khoăn
Lòng tin tưởng an lành bên chân Chúa
Nhận **bánh thánh,** rước vào mình thánh thể
Pháp Hiệp Thiên như **lần chuổi mân côi**
Tâm an nhiên thanh tịnh Chúa đến rồi
Đường chân lý rạng ngời soi sáng
Đường tu tiến tôi gặp hoài linh ảnh
Chúa Jesus và Đức Mẹ Maria
Trái tim tôi hằng giữ mãi không phôi pha
Hình ảnh Chúa và Mẹ Maria tôn kính.

Ngọc Nương

Vào Đời

Vào cuộc sống chứa chan tình nhân thế
Cả bầu trời rực rỡ ánh ban mai
Với tâm hồn rộng mở đón tương lai
Dù cuộc thế có muôn ngàn gai gốc
Dù hạnh phúc, khổ đau hay tang tóc
Vạn khối tình ôm ấp trái tim tôi
Cảm vui buồn theo vận nước nổi trôi
Lòng rộn rã mong quê hương mình tươi sáng
Dù gia cảnh nát tan và cay đắng
Quyết dấn thân vì hạnh phúc mai sau
Với niềm tin chân lý rạt rào
Quên tất cả và hy sinh tất cả
Mang chí nguyện và niềm tin sắt đá
Trao vào đời với từng lớp thiếu niên
Nào học sinh, Hướng đạo, Đại đạo Thanh niên
Vào Thế Đạo, hay triển khai cơ Huỳnh Đạo
Là nối tiếp để hoàn thành lý tưởng
ĐẠO VÀO ĐỜI, ĐỜI CÓ ĐẠO mới nên thôi (1)
Cả trần gian rọi sáng ánh đuốc trời
Cho đất nước an bình trong thánh thiện.

Ngọc Nương

Ghi chú (1): ý nghĩa Đạo ở đây là Đạo làm người, hay Đạo Tâm, không phân biệt Tôn giáo, sắc tộc

Lương Y Như Từ Mẫu

Là y sĩ là tình thương từ mẫu
Nghĩa thiêng liêng cao trọng biết dường bao!
Bàn tay mềm ve vuốt vết thương đau
Dòng sửa ngọt mẹ hiền ban sự sống
Thần lương y cho người nguồn hy vọng
Từng phút giây tranh sống với tử thần
Cả cuộc đời phụng sự tha nhân
Hồng Thập Tự tượng trưng lòng bác ái
Vượt thời gian và trường tồn mãi mãi
Cả không gian không ngăn cách bến bờ
Nguồn suối tiên rửa sạch bệnh trần nhơ
Ban phép lạ cho muôn người đau khổ
Tình mẹ yêu không là dòng sông nhỏ
Quả đất nầy và cả đại dương
Cực khổ nhiều nhưng chỉ biết yêu thương
Thao thức trắng vì sanh linh quằn quại
Vui buốn theo từng nụ cười tiếng khóc
Cảm khổ đau hay hạnh phúc do người
Nước Cam lồ gieo mạch sống vui tươi
Ôi ĐẤT MẸ, tình thiêng liêng cao cả quá!

Ngọc Nương

Xuân Về Nhớ Nước

Một chuyến Đông du dặm khách dài
Thi nhân chiếu cố họa vần hay
Cầm duyên văn bút anh đào tỏa
Mến nghĩa thi thơ gấm ngọc cài
Đất Bắc mưa xuân chừng đã thắm
Trời Nam nắng hạ tưởng chưa phai
Bao phen động đất trời băng tuyết
Nhớ Huế, Thăng Long, Bến Nghé hoài.

Diệu Thông

Họa Vận

Giả biệt quê hương vạn dậm dài
Tơ lòng vương vấn mãi nào hay!
Hồn thiêng sông núi vầng trăng tỏa
Đồng lúa vườn xanh ngọc bích cài
Nhân nghĩa dân mình trao giá ngọc
Đại Đồng tình ấy, dạ nào phai
Xuân về nhớ nước lòng xao xuyến
Một ổ Rồng Tiên cảm nhớ hoài.

Quốc Thế

Mừng Lễ Vàng Song Thân

Hạnh phúc trăm năm được LỄ VÀNG

Kính mừng phụ mẫu vẹn tào khang!

Đạo đời song bước đồng tâm chí,

Vui khổ cùng nhau trọn ý thương.

Giáo huấn tử tôn gương đạo đức,

Gieo mầm sanh chúng nghĩa cang thường.

Nho tông chuyển thế đời qui đạo,

Chân lý hợp hòa rõ đẹp duyên!

Ngọc Nương

Tâm Tư Ngày Ấy

Ngày ấy tôi còn tuổi thiếu niên
Nghe tin Thầy cởi hạc qui tiên (1)
Bỗng tim se thắt buồn man mác
Nghiệp Đạo rồi ai giữ mối giềng?!

*

Ngày ấy quê tôi mãi chiến tranh
Con sông Bến Hải cắt đôi tình
Nỗi niềm đau xót lòng ray rứt
Đất nước vì sao chẳng thái bình?!

*

Ngày ấy thơ nhây lý tưởng đời
Nhìn vào thực tế chán buồn thôi
Bạn bè chung học chương trình Pháp
Chủ nghĩa cá nhân cướp mất rồi?!

*

Ngầy ấy tâm hồn thật sáng trong
Ôm nhiều mộng tưởng ở nơi lòng
Quyết tình không lập thành gia thất
Trọn vẹn cuộc đời cho thế nhân!

*

Vì thế cha tôi rất hiểu tôi
Khuyên rằng con dại quá đi thôi
Kỳ ba Thầy mở nền chơn Đạo
Cuộc sống con người nên có đôi.

*

Ôi thời tuổi ngọc đẹp làm sao!
Ngồi đây nhớ lại những ngày nào
Tung tăng dưới mái trường yêu dấu
Tư tưởng như còn mãi vút cao.

Ngọc Nương
(1959)

Ghi chú (1): Năm 1959 Đức Hộ Pháp qui tiên.

Khắc Khoải

Khắc khoải tâm tư vạn khổ sầu

Nổi niềm thương nhớ, nổi niềm đau!

Sóng gầm biển động thuyền cô lẻ

Nước biến nhà tan cảnh bể dâu

Đau đớn dân mình vòng khổ ải

Chạnh lòng hiền sĩ chốn hung lao

Đạo, đời điên đảo trời xa thẳm

Hỏi khách anh hùng ở tận đâu?

Ngọc Nương

Ghi chú: Năm 1977 gặp gia biến, cha bị đưa đi trại cải tạo, chồng bị bắt giam tại khám đường.

Nhớ Bạn Tình Chung

Trời chiều bóng xế ngả về Tây

Nhớ bạn tình chung tự chốn nầy.

Cuộc sống yêu đương đầy kỷ niệm

Dòng đời thay đổi đã vần xoay.

Mơ hoài những phút kề chung bóng,

Nhớ mãi thời gian sống hợp vầy.

Tạo hóa trớ trêu bày cách biệt

Đau buồn chua xót thuở nào khuây?!

Ngọc Nương

Ghi chú: Ngày 30/4/1985 Ngọc Nương được thả về trước; Quốc Thế còn trong tù.

Kỷ Niệm Tình Yêu

Anh ở phương trời anh có hay?!
Người yêu bé nhỏ ở nơi này
Đang buồn thao thức vì thương nhớ
Anh ở quân trường anh có hay?

*

Mỗi Tết Trung Thu em nhớ nhiều
Ấy ngày kỷ niệm của tình yêu
Ngày anh mang đến mùa xuân ấm
Ấm cả hồn em trong gió chiều!

*

Thuở ấy em vui có biết gì?
Anh buồn, em chẳng nói năng chi!
Nhìn em anh bảo vô tình thế,
Hay đã yêu rồi ai trước đây?

*

Em giận anh rồi anh biết không?
Người yêu lý tưởng của em mong
Là anh, chí lớn yêu nòi giống
Muôn thuở nặng tình với núi sông!

Ngọc Nương (1968)

Ghi chú: Năm 1968 Quốc Thế phải đi quân trường học tập.

Nhớ Chồng

Hoa đua nở ấy lòng em rộn rã
Đón anh về với tất cả tim yêu
Xa cách nhau ta nhớ thương nhiều
Anh lao lý em khuê phòng vắng lạnh
Em gượng sống với tình anh và hy vọng,
Cạnh các con chiu chít tuổi thơ ngây.
Tình chúng ta nào chỉ riêng tây
Còn tình đất nước quê hương dân tộc
Anh bị bắt mà em không khóc,
Anh hiểu rồi tâm sự của chúng ta
Cùng ước mơ hạnh phúc cho muôn nhà
Dù đau khổ gian nguy mình chấp nhận
Anh yên chí đừng bao giờ vướng bận
Với vợ con khờ dại yếu đau
Em sắc son can đảm tự hào
Vẫn ngưởng mặt vì mình trong sáng
Dù chúng ta đang vướng vòng cay đắng
Em vững tin công lý và tình thương (1)
Dù gian lao khổ cực ta xem thường
Qua đêm tối ngày mai trời lại sáng.

Ngọc Nương (1977)

Ghi chú (1): Công lý và tình thương nơi Thượng Đế. Ngày 19 tháng 5 năm 1977 Quốc Thế bị bắt ở tù lần thứ nhất, tội tình nghi phản cách mạng.

Tiễn Con

Đưa tiễn con đi mẹ héo mòn
Lấy gì thay mẹ ấp yêu con?!
Từ đây trên bước đường xa xứ
Lạc lõng bơ vơ cánh chim non.

*

Gắng chí lập thân rạng với đời
Nhớ lời mẹ dạy các con ôi!
Làm trai cho đáng người nam tử
Đáp nghĩa mẹ cha chỉ thế thôi.

*

Em con mong đợi những người anh
Rạng rỡ tương lai chí nguyện thành
Vận nước đang cần trang anh tuấn
Gắng rèn nghị lực để nên danh.

*

Bước đường sự nghiệp dẫn con đi
Bền chí kiên gan bắt kịp thì
Đạo, nước mong chờ nơi con đó
Ráng làm rỡ mặt đấng tu mi.

Ngọc Nương

Ghi chú: Năm 1980 tiễn đưa 3 đứa con trai vượt biên sang nước ngoài.

Nhớ Con Xa Xứ

Mẹ con cách biệt mấy trùng dương
Nhớ trẻ đơn côi luống đoạn trường
Con hỡi mẹ hiền luôn ngóng đợi
Gắng làm sao xứng buổi hoàn hương.

Ngọc Nương

Khóc Thân Phụ

Nghẹn ngào suối lệ khóc từ thân
Con trẻ nguyền noi bước độ trần
Tiếp thọ thiên ân phò chánh giáo
Dẫn hồi Thánh Đức phục nguyên căn
Sáu mươi niên trọn con đường đạo
Tám mốt viên tròn cuộc nghĩa nhân
Cuối lạy phụ từ xin chứng chiếu
Con nguyền lập đức đáp thâm ân.

Ngọc Nương

*

Nhớ Phụ Thân

Cha tôi hình ảnh của trăng thanh
Dạy dỗ con thơ ý tốt lành
Yêu nước, yêu dân, yêu đạo nghĩa
Suốt đời tận tụy độ nhơn sanh.

Ngọc Nương

(18/12/1991 nhằm 13/11 Tân Mùi ngày Thân Phụ qui tiên)

Bình Phẩm Tập Thơ

Thơ tập xem như đuốc được khêu
Sáng trong đạo lý tiến lên nhiều
Huệ tâm soi rọi đường tu niệm
Linh tánh khai thông cửa pháp điều
Thế sự quanh co trò khảo thí
Thuyền từ thẳng lối đúng hoa tiêu
Chuyên cần luyện kỷ tâm linh giác
Ân hưởng phước phần khổ nạn tiêu.

Tịch Quang-1987

(Thân Phụ của Ngọc Nương)

*

Họa Vận

Đuốc sáng tâm linh cha mẹ khêu!
Từ lâu con trẻ học theo nhiều…
Thuận thời Kim Mẫu ban thiên pháp,
Hợp buổi Chí Tôn xá luật điều.
Chân lý muôn đời luôn tiến hóa,
Nhân sinh một kiếp ngộ linh tiêu.
Long Hoa đại pháp đà khai mở,
Chuyển hướng đạo đời đúng mục tiêu.

Ngọc Nương

*

Cảm Nghĩ Về Tập Thơ

Đuốc huệ rạng soi nẻo pháp tầm
Noi gương Lục Tổ đạo cao thâm
Sắc không không sắc, không không sắc
Tâm tánh tánh tâm, tánh tánh tâm
Sen mọc đầm bùn hoa vẫn quí
Hồn nương xác tục phách không phàm
Đã sanh cửa tướng sao ra tướng
Cái chí anh hào nữ sánh nam.

Tôn Hưng-1989

(Sĩ Tải Huỳnh Văn Hưởng)

Ngày Ra Đi

(1992)

Phi cơ cất cánh ngút ngàn bay
Giả biệt Việt Nam kỷ niệm đầy
Đối mặt văn minh cao thế giới
Lòng thương dân nước nghiệp còn dày
Ân tình bằng hữu ngày đưa tiễn
Nghĩa đạo đệ huynh buổi đắng cay
Tấc dạ hằng tâm thân chí nguyện
Hẹn ngày tổ quốc sáng tương lai.

Ngọc Nương

Xuân Nhớ Quê Hương

Xuân thắm tình quê đượm núi sông

Riêng người viễn xứ chỉ xuân lòng

Hướng về đất Mẹ bao niềm nhớ

Nhớ cảnh, nhớ người, nhớ tổ tông.

Nhớ Đạo như hoa xuân rã cánh

Nhớ dân cùng khổ lũy tre đồng

Tình quê tha thiết lòng man mác

Đất khách quê người xuân nhớ mong.

Ngọc Nương

Kỷ Niệm Ngày KHAI TÂM MỞ HỘI

Thánh cốc Thầy trao nay ướm mầm

Gieo trong tâm khảm đã nhiều năm

Trải bao vấp ngã đầy giông tố

Vượt bấy khuynh nguy lắm bão ngầm

Bắc Đẩu sáng trời ngày mở Hội

Thanh kỳ lộng gió buổi Khai Tâm

Triển khai Đại Đạo, quy nguyên cội

Đất Mỹ cơ duyên được cấy mầm.

Tử Quy

Thánh Thất Mới Huy Hoàng Tại Houston, Texas

Đồ sộ nguy nga một góc trời
Houston Thánh Thất tỏa muôn nơi…
Tân kỳ kiến trúc hoa văn đẹp
Mới lạ tinh hoa điểm đúng thời…
Đất khách làm nên công nghiệp lớn,
Tây Ninh gốc Đạo mở cho đời…
Nhơn sanh phú túc làm công quả,
Đắc địa cơ ngơi quả tuyệt vời!

Mai Xuân Thanh

(San Jose 08/09/2013)

Họa Vận

Chí nguyện hoằng khai mối đạo Trời
Houston Thánh Thất đón nơi nơi…
Đạo kỳ rợp bóng khuôn viên đẹp,
Linh phướn hoằng dương phất kịp thời.
Đất khách cùng chung xây dựng nghiệp,
Tây Ninh Tòa Thánh rạng muôn đời…
Chơn Tâm là gốc nên hình sắc
Bạch ngọc lung linh tỏa sáng vời!

Ngọc Nương

Bài Xướng Chùm Thơ Mùa Đông

Cây tựa thủy tinh, dát bạc ròng,
Vì ôm tuyết giá của mùa đông
Nắng lên lấp lánh màu tiên cảnh
Đêm xuống lung linh, sắc núi bồng
Thấy thế thêm thương "Nàng Bạch Tuyết"
Giải khuây khẻ hát "Triệu Hoa Hồng"
Giáng sinh sắp đến cùng Năm Mới
Lương giáo vui chung Tết Cộng Đồng.

Khôi Nguyên

Họa Vận

Bông tuyết bay bay ánh trắng ròng
Nhẹ nhàng e ấp, chuyển sang Đông
Tâm tình buồn nhẹ, trời se lạnh
Gợi nhớ mênh mang… lạc chốn Bồng
Cảnh cũ, người xưa, như mộng ảo
Trần gian, tiên cảnh, rạng ân hồng!?
Đồng cam cộng khổ dù Đông lạnh
Nương bóng từ bi lập Đại Đồng.

Quốc Thế

Họa Vận

Cây cỏ toàn thân tuyết trắng ròng
Lạnh lùng se thắt cảnh trời Đông
Vầng dương lấp lánh kim cương hiện
Đồi núi lung linh tạc Cảnh Bồng
Chạnh nhớ Lư Bồng hành diệu pháp
Nam Sơn tụ đảnh ngộ ân hồng.
Thiêng liêng, nhân thế cùng chung hiệp
Chuyển bánh Xa Thơ hướng đại đồng!

Ngọc Nương

Họa Vận

Nước đóng hàn băng tưởng bạc ròng,
Trơ cành tuyết phủ trắng mùa Đông
Nắng chiều chiếu sáng màu sơn thủy,
Tối mịt dường như lạc cõi Bồng,
Dáng đứng thơ ngây sao hóa đá!
Điệu buồn ngâm khúc "Giấc Mơ Hồng"
Đêm dài hạnh phúc chào năm mới
Vạn giáo nhơn sanh Tết Đại Đồng.

Mai Xuân Thanh

Giọt Mưa Mùa Đông

Đêm nay lạ trời chìm trong tĩnh lạnh
Cả bầu trời nặng trĩu hạt mưa Đông
Trời Houston sao vẫn mãi não nùng
Như chia xẻ bao mối tình nhân thế!

*

Mưa rỉ rả, mưa hoài sao chẳng dứt
Hình bóng xưa, bừng dậy nổi nhớ nhung
Giọt mưa rơi tí tách tiếng nhạc lòng
Dường than thở cho tâm tình viễn xứ!

*

Có phải vì cánh sao đêm lẩn khuất
Hay mảnh trăng lu ẩn dưới làn mây
Hay ngọn gió đông lướt khắp đó đây
Chưa quên được thâm tình đang chất chứa?

*

Đường quê hương ngút ngàn muôn vạn dặm
Sóng đại dương cuồn cuộn vết thương đau
Giọt mưa đông ướp lạnh mối tình sầu
Gây nhung nhớ cho tâm hồn thêm băng giá!

Quốc Thế

(Houston, ngày 15-3-1996)